

UNIVERSITY OF CA RIVERSIDE, LIBRARY



3 1210 02347 2150

chính-sách
PHÁT-TRIỂN
SẮC-TỘC
CỦA
chính-phủ
VIỆT-NAM
CỘNG-HÒA

BỘ PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC
ẤN-HÃNH

CHÍNH SÁCH
PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC
của
CHÍNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ACCEPTED FOR PUBLICATION

CHÍNH-SÁCH của CHÍNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ĐỐI VỚI ĐỒNG-BÀO CÁC SẮC-TỘC

I.— SƠ-LƯỢC CÁC CHÍNH-SÁCH THƯỢNG-VỤ

- A.— Sự đoàn-kết nhất-tri của các Sắc-tộc Việt-Nam trước thời Pháp thuộc.
- B.— Cao-Nguyên trong thời Pháp thuộc và Hoàng-Triều Cương-Thổ.
- C.— Chính-sách của Cộng-sản đối với đồng-bào các Sắc-tộc.
- D.— Những sai lầm của Đệ I Cộng-Hòa.
- E.— Chính-sách Thượng-Vụ của Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sau Cách-Mạng 1-11-1963.
- G.— Từ việc thành-lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đến việc ban-hành Quy-chế riêng-biệt.

II.— NHỮNG PHONG-TRÀO TRANH-ĐÁU CỦA ĐỒNG-BÀO THIỂU-SỐ

- a)— Phong-trào Bajaraka (1957 - 1958).
- b)— Phong-trào Fulro (1964 - 1969).

III.— CHÍNH-SÁCH VÀ CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG-ĐỒ ĐỒNG-BÀO CÁC SẮC-TỘC CỦA CHÍNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

- a)— Chính-sách ghi trong Hiến-pháp.
- b)— Sắc-luật số 033/67.
- c)— Các biện-pháp thực thi.

IV.— KẾT-LUẬN

Chính-sách của Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đối với đồng-bào các Sắc-Tộc

Về vấn-đề các Sắc-tộc Thiều-số trước đây rất ít được biết đến, nhưng trong những năm gần đây, nhất là từ ngày có những hoạt-động của Phong-trào tranh-đấu Fulro, Chính-Phủ thành-lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ rồi Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc, Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa dành những điều-khoản nâng-đỡ đồng-bào các Sắc-tộc và Sắc-luật số 033/67 ra đời, vấn-đề của đồng-bào Thiều-số được mọi người quan-tâm đặc biệt.

Thật ra vấn-đề các Sắc-tộc từ xưa đến nay vẫn là mối quan-tâm chung của hầu hết các nhà lãnh-đạo Quốc-gia trên thế-giới. Ở Việt-Nam chúng ta vấn-đề các Sắc-tộc trên Cao-nguyên và rải rác ở đồng-bằng cũng được các Chính-Phủ liên tiếp quan-tâm đặc biệt. Tuy nhiên, cho đến nay chính sách đối với đồng-bào các Sắc-tộc mới có được nền móng vững chắc. Đó là điều mà chúng ta cùng tìm hiểu trong ngày hôm nay.



I.- SƠ-LƯỢC CÁC CHÍNH-SÁCH THƯỢNG-VỤ TRONG LỊCH-SỬ VIỆT-NAM :

Tại Việt-Nam, trong số trên 30 triệu dân trên toàn quốc có chừng 3.500.000 người Thiều-số. Các Sắc-tộc Thiều-số chia làm nhiều sắc dân, mỗi sắc dân lại có nhiều bộ-tộc. Thông thường người ta phân biệt đồng-bào Thượng tức là đồng-bào Thiều-số sinh sống tại Cao-nguyên miền Nam, đồng-bào Thượng-du Bắc-Việt, những Sắc-tộc Thiều-số

tại Cao nguyên Miền Bắc và Đồng bào Chàm, Sắc tộc sinh sống tại vùng Duyên-Hải Trung-Phần và đồng-bằng Nam-phần.

Tuy nhiên các Sắc-tộc Thiều-số tại Cao-nguyên miền Nam hay miền Bắc không phải là những Sắc-tộc đơn thuần mà còn chia ra nhiều sắc dân, nhiều chi-phái khác nhau từ ngôn-ngữ đến tập-quán.

Sự có mặt của nhiều Sắc-tộc trong Cộng-đồng Quốc-gia Việt-Nam là điều không thể tránh được. Ngay từ thời tiền sử đã có rất nhiều giống người sinh sống trên lãnh-thò này. Những sự khác biệt về ngôn ngữ, màu da không làm trở ngại sự hòa hợp kỳ diệu giữa các giống người để cấu tạo nên dân tộc Việt-Nam với những Sắc-tộc đa dạng như ngày nay.



A. — Sự đoàn-kết nhất-trí giữa các Sắc-tộc Việt-Nam trước thời Pháp-thụộc :

Việt-Nam chúng ta còn tồn tại, vững mạnh đến ngày nay chính là nhờ ở các Sắc-tộc nhiều người cũng như những Sắc-tộc ít người, biết đoàn-kết nhất-trí tạo thành một sức mạnh vô địch để bảo-vệ và mở mang bờ cõi.

Sự đoàn-kết nhất-trí của các Sắc-tộc Việt-Nam là một truyền-thống. Từ ngày lập quốc, máu của người Kinh và người Thiều-số đã đổ ra, hòa chung và thấm vào lòng đất để bảo-vệ Tò-Quốc; là chứng-tích cho sự đoàn-kết bất-diệt của dân-tộc Việt. Tên các Vị anh hùng Thiều-số còn được nhắc nhở bằng tên các con đường và trường học như : Ama-Trang-Long, Y-Yut, Bok-Kiêm v.v... bên cạnh các vị danh-nhân và anh-hùng dân-tộc.

Tóm lại, trước khi người Pháp đặt chân lên đất nước này, tình đoàn-kết Kinh Thượng, sự giao hảo giữa người mạn ngược với người miền xuôi đều tốt đẹp. Sự kiện phân-

chia Kinh Thượng, Nam Bắc chỉ xây ra khi thực-dân muốn phân hóa lực-lượng của dân-tộc Việt.



B.— Cao-nguyên trong thời Pháp-thuộc và Hoàng-Triều Cương-Thổ.

Trước khi người Pháp đặt nền đô-hộ tại Việt-Nam, Cao-nguyên miền Nam trực-thuộc Nam-triều, nhưng triều đình mới chỉ đặt được nền móng Hành-Chánh trong khu vực Sơn-Phùng-Trần chạy dọc theo dãy Trường-Sơn từ Quảng-Nam xuống tới Ninh-Bình-Thuận. Trên Cao-nguyên, tới cuối thế-kỷ 19, chưa có bao nhiêu người Kinh lên lập nghiệp, Triều đình mới chỉ đặt các trạm thơ và các đồn binh. Mỗi đồn binh phụ-trách một Đạo tương đương cấp Tỉnh hiện nay. Mỗi Đạo do một viên Giám-Binh trông coi.

Từ cuối thế kỷ 19 người Pháp lần lượt nắm quyền cai trị tại Cao-Nguyên và âm-mưu tách Cao-nguyên ra khỏi Việt-Nam, nhằm mục-dích :

- chia rẽ trị
- dành độc quyền khai thác tài-nguyên,
- ngăn-chặn hoạt-động của các tổ-chức ái-quốc Việt-Nam vẫn lập căn-cứ kháng Pháp trên Vùng Sơn-cước.

Điều mà chúng ta cần nói lên là : trong suốt thời-gian cai-trị tại Cao nguyên, người Pháp chỉ chú-trọng đưa người lên khai-thác tài-nguyên. Vấn-đề khai-hóa dân địa-phương phó mặc cho các nhà truyền-giáo. Chẳng những vậy, nhu yếu phẩm của đồng-bào Thiều-số là gạo và muối cũng bị họ nắm độc-quyền và hạn-chế, dùng làm phương tiện để cai-trị.

Từ năm 1950, chế-độ Hoàng-Triều Cương-Thổ được thiết-lập. Quốc-Trưởng Bảo-Đại ban hành Đạo-dụ số 16 và

27 ấn-định quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào các Sắc-Tộc Thiều-số Bắc và Nam. Hai bản qui-chế này được coi như đáp-ứng phần nào nguyện-vọng của đồng-bào Thiều-số trong hoàn-cảnh ngày đó.

Mặc dầu chế-độ Hoàng-Triều Cương-Thổ vẫn duy-trì việc hạn-chế sự đi lại, giao-thiệp giữa Kinh và Thượng, nhưng cũng là bước đầu đánh dấu sự tiến-bộ từ chỗ «bị chia đê trị» tới sự thống-nhất đất nước ngày nay.



C. — Chính-sách của Cộng-sản đối với đồng-bào các Sắc-Tộc.

Tới đây tưởng cần cũng cần nói qua đến Chính-sách của Cộng-sản đối với đồng-bào các Sắc-Tộc để tiện so-sánh.

Chúng ta không thể nào quên được là người Cộng-sản luôn luôn ôm mộng xóa bỏ biên-giới Quốc-gia để thực-hiện một Thế-giới Đại-dồng. Con người Cộng-sản luôn luôn vô ngược là con người Quốc-Tế. Nhưng khi chưa thực-hiện được cuông-vọng đó, chiến-lược Cộng-sản là dùng vấn-đề tự-trị để ve-vuốt dân Thiều-số và để những người ngây-thơ tin rằng Cộng-sản vẫn tôn-trọng quyền tự-quyết của Dân-tộc.

Vì vậy, chúng ta thấy là ở các nước Cộng-sản, Dân-tộc Thiều-Số được dành cho những khu tự-trị. Tại Bắc-Việt có hai khu vực tự-trị :

- Khu Tây-Bắc do Ông Lò-Văn-Hạc, người Thái cầm đầu.
- Khu Việt-Bắc do Thượng-Tướng Chu-văn-Tấn, người Tày cầm đầu.

Ở Hà-nội, còn có một Ủy-ban Dân-tộc Trung-ương cũng do một người Tày cầm đầu, đưa ra đường lối giải-quyết các vấn-đề của đồng-bào Thiều-Số. Trong Hiến-Pháp

của Bắc-Việt cũng có ghi rõ Quy-chế tự-trị dành cho người Thiều-Số. Mặt khác Quốc-Hội Bắc-Việt chẳng những có mặt các Đại-diện Sắc-Tộc Thiều-Số miền Bắc mà còn có cả những người Thượng miền Nam tập-kết ra Bắc.

Ngay từ khi thành lập Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam thì Việt-Cộng đã đưa ra chiêu-bài dân-tộc tự-trị để lôi kéo đồng-bào Thượng. Chúng hứa thành lập các khu tự-trị cho vùng các dân-tộc Thiều-Số. Phải thành thật nhận định rằng, trong những ngày đầu tiên, chúng cũng thu hút được một số quần chúng Thượng, nhưng một phần cũng vì những lỗi lầm của Chính-Phủ thời Đệ I Cộng-Hòa mà chúng ta sẽ bàn ở phần sau.

Tuy-nhiên đồng bào Thượng đã sớm thức tỉnh trước những thủ-đoạn bịp bợm của Cộng-sản và ý-thức rằng không thể tách rời khỏi Đại gia-đình Dân-tộc phải hòa mình vào sinh-hoạt chung của Quốc-gia để thăng tiến và sống còn. Mặt khác, các giới lãnh-đạo Sắc-Tộc cũng không thể quên được những vụ Nga-Sô đã tàn-sát, lưu đày hàng triệu dân Thiều-Số trong các khu gọi là Cộng-Hòa tự-trị Crimeé, Chen, Ingush, Balkars v.v... và sự xâm-lăng trắng-trợn của Nga-Sô vào Hung-Gia-Lợi, Tiệp-Khắc, Ba-Lan... và các cuộc xâm lăng của Trung-Cộng vào Tây-Tạng cùng các nước khác.

Do đó, chiêu-bài tự-trị của Cộng-sản chỉ là một chiến-lược thâm-độc. Bồn phận của chúng ta là phải cảnh-giác đồng-bào các Sắc-Tộc để khỏi bị mắc mưu của chúng.



D. — Những sai lầm của thời Đệ I Cộng-Hòa trong Chính-sách đối với đồng-bào Thiều-số :

Vào năm 1954, khi lên cầm quyền, Thủ-Tướng Ngô-Đình-Diệm đề-nghị lên Quốc-Trưởng Bảo-Đại cho hủy bỏ chế-độ Hoàng-Triều Cương-Thổ. Đề-nghị được chấp-thuận,

do đó kể từ ngày 11-3-1955, các vùng Cao-nguyên miền Nam và miền Bắc được sát-nhập vào lãnh-thò Quốc-Gia Việt-Nam và đặt hoàn toàn thuộc quyền quản-trị của Chính-Phủ Quốc-gia.

Quyết-định này là một thắng lợi lớn lao của nhân-dân Việt-Nam. Tuy nhiên, Chính-Phủ của Đệ I Cộng-Hòa đã có những sai lầm trầm trọng trong chính-sách đối với đồng-bào Thiều-số và có những biện pháp độc-đoán như :

- Phủ-nhận quyền sở hữu đất đai của đồng bào Thượng.
- Bãi bỏ Tòa-Án Phong-tục Thượng,
- Cấm việc dạy Thờ-ngữ v.v...

Hậu-quả của những sai lầm gây nên tình-trạng chia-rẽ giữa Kinh và Thượng, vì rằng đồng-bào Thượng chưa đủ khả-năng để hòa mình vào sinh-hoạt Cộng-Đồng Quốc-Gia, do đó, vào năm 1958 giới Trí-Thức Thượng đã đứng lên thành-lập phong-trào Bajaraka tranh-đấu cho quyền-lợi của đồng-bào Thiều-Số.



E.— Chính-sách Thượng-Vụ của Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sau Cách-mạng 1-11-1963 :

Sau ngày Cách-mạng, các Chính-Phủ kế-tiếp đều lưu tâm đến vấn-đề Thượng-vụ.

- Các lãnh-tụ Thượng bị giam cầm từ năm 1958 được trả tự-do và được giao-phó cho những chức-vụ khá quan-trọng.
- Nha Công-tác xã-hội miền Thượng được biến cải thành Nha Đặc-trách Thượng-vụ ngày 5-5-1964.
- Nhiều cuộc Đại-hội, Hội-thảo giữa nhà cầm quyền và Đại-diện các Sắc-Tộc được tổ-chức thăm dò nguyện-vọng của đồng-bào Thượng.

Trong đại-diện các Sắc dân Thiều-Số vùng 2 Chiến-thuật họp tại Pleiku ngày 15, 16, 17-10-1964, các Phái-đoàn tham-dự Đại-hội đã trình lên Chính-Phủ một bản thỉnh-nguyện tóm tắt có hai điều chính yếu :

1) Xin ban-hành một chính-sách đặc-biệt dành cho đồng bào Thượng dựa trên căn-bản dân-tộc bình-dẳng, tôn-trọng phong-tục tập-quán và dành cho đồng-bào Thượng những đặc-ân nâng đỡ để chóng tiến-bộ.

2) Xin có một cơ-quan thăm-quyền phụ-trách vấn-đề Thượng-vụ và đề đồng-bào Thượng được trực tiếp điều-khiển cơ-quan này.

Các nguyện-vọng khác đều tùy thuộc vào việc thực-thi chính-sách và hoạt-động của cơ-quan kể trên.

Sáng ngày 17-10-1964, ngay trước Đại-hội, Thủ-Tướng Nguyễn-Khánh công bố Thông-diệp về chính-sách đối với đồng-bào Thượng.

Chính sách này được ghi rõ là dựa trên căn-bản :

- Kinh-Thượng đoàn-kết và bình-dẳng thực-sự.
- Đặc biệt nâng-đỡ đồng-bào Thượng để sớm tiến-bộ theo kịp đồng-bào Kinh,
- và tôn - trọng phong-tục, tập-quán của đồng-bào Thượng.

Thông-diệp cũng phác-họa một chương-trình nâng-đỡ đồng-bào Thượng trên mọi địa-hạt trong đó có nhiều vấn-đề mà hiện nay, vẫn còn được thi-hành như :

- Công-chức Thượng được bổ-nhiệm vào các chức-vụ tương-xứng với khả-năng và thiện-chí của từng người.
- Thanh niên Thượng được đặc-biệt theo học các khóa Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan tùy theo trình-độ văn-hóa.
- Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan Thượng được giao-phó các chức-vụ chỉ-huy tương-xứng hợp với khả-năng.

- Thành-lập Trường Thiếu-Sinh-quân Cao-nguyên
- Công-nhận quyền sở-hữu đất-đai của đồng-bào Thượng.
- Mở thêm trường học, ký-túc-xá, cấp học bổng v.v...
- Tái-lập Tòa-án Phong-tục Thượng v.v...

Tuy nhiên những năm đầu sau Cách-mạng, chính-phủ còn bận nhiều công-tác lớn lao chưa thể giải-quyết trọn vẹn những thỉnh-nguyện của đồng-bào Sắc-Tộc. Bởi vậy, đồng-bào tiếp-tục tranh-đấu cho nguyện-vọng chung như đã tranh-đấu vào năm 1958.



G.— Từ việc thành-lập Phủ Đặc-Ủy Thượng-Vụ đến việc ban-hành quy-chế riêng-biệt :

Tháng 6-1965 Quân-Đội đứng ra đảm-nhiệm vai-trò lãnh-đạo Quốc-dân. Từ đó tình-hình đất nước được ổn-định.

Về công-tác Thượng-vụ, Chính-phủ một mặt ra tuyên-cáo cam-kết tiếp-tục chương-trình đã thỏa-hiệp với các Đại-diện đồng-bào Thượng tại Đại-hội Pleiku ngày 17 10. 1964, cho nâng Nha Đặc-Trách Thượng-vụ lên hàng Phủ Đặc-Ủy Thượng-vụ, mặt khác cho nghiên-cứu tường-tận nguyện-vọng của đồng-bào Thiều-Số.

Nguyện-vọng của đồng-bào Thiều số tóm-tắt gồm :

- Xin được hưởng một Quy-chế riêng biệt,
- Xin có một cơ-quan thăm-quyền chăm lo đồng-bào Thiều-Số về mọi mặt,
- Xin có đại-diện xứng-đáng tại các cơ-quan Trung-Uơng và Địa-phương,
- Thực-hiện sự đoàn-kết và bình-đẳng giữa đồng-bào Kinh và đồng-bào Thiều-Số.

Những nguyện-vọng chính đáng đó đã được Đại-hội các Sắc-Tộc Thiều-Số toàn quốc nhóm họp tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967 đạo đạt lên Chính-Phủ.

Đại-hội quy-tụ đông đủ các Sắc-Tộc, do-đó, thỉnh-nguyện của Đại-Hội phản-ảnh trung-thực nguyện-vọng của đồng-bào.

Thề theo nguyện-vọng của đồng-bào qua Đại-hội các Sắc-tộc vừa kể. Chính-Phủ đã ban-hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-67 ấn-định quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-Số.

Trên căn bản xây-dựng đoàn kết dân-tộc và nâng-đỡ đồng-bào Thiều-Số trên các địa-hạt Hành-chánh, Chính-trị, Kinh-tế, Văn-hóa, Xã-hội v.v... đồng-bào các Sắc-Tộc được hưởng những biện pháp nâng đỡ này gồm người Thượng tại Cao-nguyên miền Nam người Thượng-du Bắc-việt di-cư và người Chăm.

Tóm lại, sự tranh-đấu của đồng-bào Thiều-Số, sự lưu-tâm giúp đỡ của chính-quyền và toàn dân đối với đồng-bào Thiều-Số đều nhằm mục-đích xây-dựng đoàn-kết dân-tộc, xây-dựng một Quốc-gia thịnh-vượng.



II.— NHỮNG PHONG-TRÀO TRANH-ĐẤU CỦA ĐỒNG-BÀO THIỀU-SỐ :

Qua những phần mà chúng tôi đã trình-bày, anh em đã nghe nhắc đến những phong-trào tranh-đấu của đồng-bào Thiều-Số. Để hiểu rõ thêm về những phong-trào đó, chúng tôi xin phép được trình-bày sơ-lược về mục-đích và sự hình thành của các phong-trào của người Thiều-Số.

a) Phong-trào BAJARAKA (1957-1958) :

Vào năm 1957, sau khi nhận định rõ những sai lầm của Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm, các nhà trí thức Thượng

gồm đủ thành-phần Sắc-Tộc và thành-phần đứng ra thành-lập phong-trào BAJARAKA để tranh-đấu cho nguyện-vọng chung của đồng-bào Thượng và sự đoàn-kết dân-tộc.

Phong-trào nhem-nhúm từ đầu năm 1957, lan rộng trên khắp Cao-nguyên. Đến tháng 7-1958, Phong-trào mới công-khai tranh đấu bất bạo-động.

Phong-trào đã bày-tỏ với Chính-quyền mục-tiêu tranh-đấu và nguyện-vọng chung của đồng-bào Thượng là :

- Xin được đối xử công bằng hợp-lý.
- Thực hiện sự bình đẳng, đoàn kết dân-tộc trên mọi địa-hạt.
- Cho đồng-bào Thượng có đại-diện xứng đáng trong các cơ-quan lập-pháp và hành-pháp.
- Xin được nâng đỡ đặc biệt về đồng-bào Thượng theo kịp đà tiến-bộ của dân-tộc.

Đề giải-quyết vấn-đề, Chính-Phủ ngày đó đã dùng biện-pháp đàn áp, giam giữ những nhà lãnh-đạo, phân tán các công-chức quân-nhân Thượng liên quan đến Phong-trào về miền xuôi.

Sự đàn áp của Chính-Phủ đối với phong-trào BAJARAKA năm 1958 chỉ làm cho Phong trào không hoạt-động được công-khai, nhưng không dập-tắt được ngọn lửa bất mãn của đồng-bào Thượng.

Mặc dầu Phong-trào BAJARAKA năm 1957-1958 không thành-công nhưng cũng đã khiến cho Chính-quyền ngày đó phải chú-trọng đến sự hiện hữu của đồng-bào Thiểu-số trong Cộng-Đồng Quốc-gia.

b) Phong-trào F.U.L.R.O (1964 - 1969) :

Sau Cách-mạng 1-11-1963, đồng-bào Thiểu-số tiếp-tục công-khai tranh-đấu cho nguyện vọng chung theo hai đường lối rõ rệt :

- Có người thấy cần tranh-đấu bất bạo-động, vừa tranh-đấu vừa xây-dựng đoàn-kết Quốc-gia, đoàn kết Kinh-Thượng,
- Có người chủ-trương tranh-đấu bằng võ-lực để Chính-phủ giải quyết nguyện-vọng của đồng-bào Thượng mau chóng hơn. Đây là những anh em trong Phong-trào FULRO.

Anh em FULRO đã ly-khai với Chính-Phủ từ tháng 9/1964 nhưng vẫn giữ lập-trường chống Cộng và chủ-trương trở về hợp-tác với Chính-Phủ ngay sau khi nguyện-vọng của đồng-bào Thiều-Số được Chính-Phủ chấp-thuận.

Sau khi biết rõ thiện-chí của Chính-Phủ trong việc nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc, ngày 1.2.1969, toàn-bộ lực-ượng FULRO đã về hợp-tác với Chính-Phủ trong tinh-thần đoàn-kết dân-tộc và tuyên-bố chấm-dứt mọi hoạt-động.

Sự trở về hợp-tác của anh em FULRO là cơ-hội tốt-đẹp để Kinh và Thượng thông-cảm, thương-yêu nhau, xây-dựng và bảo-vệ Tổ-quốc.



III.— CHÍNH-SÁCH VÀ CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG-ĐỠ ĐỒNG-BÀO CÁC SẮC-TỘC CỦA CHÍNH-PHỦ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA :

a) Chính-sách ghi trong Hiến-pháp :

Như chúng ta đã rõ, Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1-4-1967 đã dành những điều-khoản đặc biệt nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc Thiều-Số đó là các Điều 2, 24, 97, 98.

Điều 2 Hiến-Pháp ghi rằng : « Quốc-gia chủ-trương sự bình đẳng giữa các công-dân không phân biệt nam, nữ, tôn-giáo, Sắc-tộc, đảng-phái. Đồng-bào Thiều-số được đặc-biệt

nâng đỡ để theo kịp đà tiến-bộ của dân-tộc.» Điều 24 Hiến-Pháp ghi : « Quốc-gia công-nhận sự hiện-hữu của các Sắc-tộc Thiều-số trong Cộng-Đông Việt-Nam. Quốc-gia tôn-trọng phong-tục tập-quán của đồng-bào Thiều-số và một đạo-luật sẽ quy-định những quyền-lợi đặc-biệt để nâng đỡ đồng-bào Thiều-số ».

Điều 97, 98, Hiến-Pháp dự-trù thành-lập một Hội-Đông các Sắc-Tộc với nhiệm-vụ Cố-Vấn cho Chính-Phủ trong các vấn-đề liên-quan đến đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-số.

Với các điều-khoản trên, Hiến-Pháp đã pháp-lý hóa vấn-đề nâng-đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc với quan-niệm là Kinh, Thượng đều là công-dân Việt-Nam. Người Thiều-số có đủ quyền-lợi như người Kinh nhưng vì còn chậm tiến nên phải được hưởng những biện-pháp nâng-đỡ đặc-biệt. Ngoài ra những vấn-đề của người Thiều-số chỉ người Thiều-số mới có đủ lý-do để phát-biểu nên cần có một Hội-Đông Tư-Vấn để giúp đỡ Chính-Phủ trong các vấn-đề liên- quan đến các Sắc-Tộc.

b) Sắc-luật số 033/67 ấn-định quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Sắc-Tộc.

Dựa trên căn-bản của Hiến-Pháp và trước nguyện-vọng tha-thiết của đồng-bào các Sắc-Tộc, sau Đại-Hội các Sắc-Tộc Thiều-Số toàn-quốc tại Pleiku ngày 25, 26-6-1967, đương kim Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đích thân lên Ban-Mê-Thuật duyệt ký Sắc-Luật số 033/67 ngày 29-8-1967 ban Quy-chế riêng-biệt cho đồng-bào Thiều-Số và Sắc-Luật số 034/67 công-nhận quyền sở-hữu đất đai của đồng-bào Thượng.

Sắc-luật số 033/67 gồm 10 điều-khoản, trong đó 8 điều từ 2 đến 9 nói về chương-trình nâng-đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc về Hành-chánh, chính-trị, quân-sự, kinh-tế, xã-hội tư-pháp v.v... (có thể trình-bày nguyên-văn Bản Sắc Luật)



c) Các biện-pháp thực-thi chính-sách đang được thi-hành :

Đề thực-thi chính-sách đã được ghi trong Hiến-pháp và quy-chế riêng-biệt. Chính-Phủ đã cho thành-lập Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc và ban-hành các biện-pháp thích-nghi.

Sau đây là những điểm chính trong những biện-pháp nâng-đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc đã được thi hành.

★ Về Chính-trị :

- Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa công-nhận sự hiện hữu của đồng-bào Thiều-Số và dành cho những điều-khoản nâng-đỡ đặc-biệt.
- Quy-chế riêng biệt cho đồng-bào Thiều-Số đã được ban-hành.
- Mặt khác chương-trình Phát-Triển Sắc-Tộc được coi là một quốc-sách được ghi trong chương-trình Bình-định Phát-triển và các kế-hoạch của Quốc-gia.

★ Về Hành-chính :

- Thành-lập Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đặc-trách các vấn đề liên-quan đến đồng-bào các Sắc-tộc.
- Thành-lập Hội-đồng các Sắc-Tộc tư-vấn cho Chính-Phủ trong các vấn-đề liên quan đến đồng-bào Sắc-Tộc.
- Công-chức người Thiều-Số được hưởng những biện-pháp rộng-rãi về nhập-ngạch, thăng-thưởng, tu nghiệp trong, ngoài nước, được bổ nhiệm vào chức-vụ hợp khả năng, được cung-cấp phương-tiện tương-xưng với chức-vụ.
- Các ứng-viên hành-chánh được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi tuyển, thi nhập-học.

★ Về quân-sự :

- Người Thiều-Số được tạm hoãn dịch,

- Thành-lập các đơn-vị Địa-phương-quân gồm những người Thiều-Số,
- Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được giao-phó nhiệm-vụ chỉ-huy tương-xứng.
- Thanh-niên tình-nguyện theo học lớp Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan được giảm điều-kiện văn-bằng.

★ Về Kinh-tế :

- Quyền sở-hữu đất đai của đồng-bào Thượng được công-nhận bởi Sắc-luật số 034/67 ngày 29-8-1967.
- Bộ Phát-triển Sắc-Tộc đang phối-hợp với các cơ-quan bạn thực-hiện :
 - Công-tác Kiến-diễn cho đồng-bào Thượng.
 - Thành-lập các cơ-quan nghiên-cứu và phát-Nông-nghiệp.
- Trợ giúp nhu-cầu cần thiết về người Thiều-Số phát-triển kinh-tế, thương-mại, công-kỹ-nghệ, chăn nuôi, canh-nông v.v... tùy theo từng địa-phương.

★ Về Văn-hóa giáo-dục :

- Soạn sách giáo-khoa Thượng-ngữ và thực hiện dạy Thờ-ngữ tại bậc Tiểu-học.
- Bộ Phát-triển Sắc-Tộc mở mạng, thành-lập thêm Ký-túc-xá học-sinh, cấp học bổng, gọi các học-sinh, Sinh-viên du-học và sinh-viên, học-sinh Sắc-Tộc được hưởng thêm điểm trong các kỳ thi nhập-học, lấy vầu bằng v.v...

★ Về cải-tiến dân-sinh :

- Huấn nghệ và khuyến khích phát-triển tiểu-công-nghệ cho đồng-bào Thiều-Số.
- Đào-tạo Cán-bộ Sắc-tộc các ngành.
- Trợ cấp thiên-tai, hỏa-hoạn theo một thể-thức đặc-biệt và rộng rãi.

- Xúc-tiến mạnh mẽ việc xây-dựng Buôn-ấp theo kế-hoạch bình-định và phát-triển của Chính-Phủ.

★ Về Tư-pháp :

- Tái lập các Tòa-án phong-tục các cấp liên tỉnh, quận, xã.
- Sưu-tầm các luật-lệ bất thành văn của đồng-bào Thiều-Số.

Tóm lại, sự tranh-đấu của đồng-bào Thiều-số, sự lưu-tâm giúp đỡ của Chính-quyền và của toàn-dân đối với đồng-bào các Sắc-tộc đều nhằm một mục-đích là xây-dựng đoàn-kết dân-tộc để kiến-tạo một Quốc-gia thịnh-vượng.

IV.— KẾT-LUẬN :

Nhờ quy-chế riêng biệt và những biện-pháp nâng đỡ rộng rãi mà Chính-Phủ và toàn dân đã dành cho đồng-bào Thiều-Số có cơ-hội đề tiến-bộ nên đã cùng nhau nỗ-lực đề tự cải-tiến và đóng góp tích-cực vào các công cuộc xây-dựng, bảo-vệ Quốc-gia.

Tuy-nhiên, chúng ta chưa thể cho rằng đây là một Sắc-luật hoàn-hảo và vĩnh-cửu. Theo đà tiến-bộ, đồng-bào Thiều-Số sẽ trưởng-thành. Trong 10 năm, 20 năm sau hay hơn nữa, người Thiều-Số sẽ phải tiến và khi đó rất có thể những biện-pháp nâng đỡ ngày hôm nay sẽ không cần-thiết hoặc cần sửa đổi cho phù-hợp với thực-trạng. Tuy nhiên, đó là công việc của tương-lai. Ngày hôm nay và còn nhiều năm tới đây việc ban-hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 vẫn là một sự kiện quan-trọng và cần-thiết cho vấn-đề đại đoàn-kết Quốc-Gia và cho sự sinh-tồn tiến-bộ của đồng-bào Thiều-Số.

Đối với đồng-bào Thiều-Số, quy-chế riêng-biệt là một phương-tiện cần-thiết để được thoát ra khỏi tình-trạng chậm tiến, tình-trạng không đủ ăn đủ mặc, thiếu-thốn đủ mọi

phương-tiện, thất học, đói rét, bệnh tật không thuốc men, hữu-sinh vô dưỡng, đắm chìm trong mê tín dị-đoan.

Mặt khác Cộng-sản đã thất bại trong chiến-lược *Giai-cấp đấu-tranh* chúng đã và đang đòi chiến-lược nhằm khai thác những mâu-thuần, bất-đồng giữa các chủng-tộc. Quy-chế riêng biệt đem lại sự hòa-thuận, thân-ái giữa các Sắc-tộc Thiều-Số và đa số trong nước, đem lại cho mọi công-dân không phân-biệt Sắc-Tộc, màu da, tiếng nói, một trình-độ tiến-hóa đồng đều chính là một lợi-khí sắc bén chống lại chiến-lược *Đấu-tranh chủng-tộc* của Quốc-Tể Cộng-sản.

Trong bao lâu chúng ta còn là một Quốc-gia chống Cộng, còn là một nước chậm tiến, còn có những vấn-đề kinh-tế xã-hội cần giải-quyết, còn có những chênh-lệch quá nhiều giữa các Sắc-Tộc thì quy-chế riêng biệt và những biện-pháp nâng đỡ dành cho đồng-bào Thiều-Số vẫn là một sự quan-trọng và cần thiết đối với người Thiều-Số và cho Quốc-gia.



Đồng-bào các Sắc-Tộc Thiểu-Số Việt-Nam (a)

Trong số trên 33 triệu dân Việt-Nam có đến gần 3 triệu rưỡi người thuộc các Sắc-Tộc Thiểu-số. Riêng tại miền Nam Việt-Nam từ vĩ-tuyến 17 trở xuống, các Sắc-tộc Thiểu-số có trên 1 triệu người chia ra như sau :

a) — *Đồng-bào Thượng* : tên gọi chung các Sắc-tộc cư-trú trên Cao-nguyên Trung-phần và vùng Thượng-du các Tỉnh Trung-phần. Đồng-bào Thượng chia thành hai nhóm theo ngôn-ngữ :

— *Nhóm Môn Khmer* chừng 550.000 người gồm các Sắc-tộc từ Kontum, Bình-Định trở ra Quảng-Trị và từ Quảng-Đức xuống hết ranh-giới Cao-nguyên.

— *Nhóm Malayo-Polynésien* chừng 450.000 người gồm các Sắc-tộc chịu ảnh-hưởng của Chăm tại Pleiku, Phú-Bồn và các Sắc-tộc ở vùng Thượng-du từ Phú-yên xuống đến Bình-Thuận.

b) — *Đồng-bào Thượng-du Bắc-Việt* : dân-số chừng 100.000 người di-cư từ Bắc vào Nam trong cuộc di-cư vĩ-dại vào năm 1954.

c) — *Sắc-tộc Chăm* : dân-số chừng 70.000, sử-dụng ngôn-ngữ Malayo-Polynésien, cư-ngụ tại các Tỉnh Ninh, Bình-Thuận, Châu-Đốc, Tây-Ninh.

Các nhóm Thiểu-số kể trên chia ra làm nhiều Sắc-tộc nhiều Bộ-tộc, Phong-tục, Tập-quán có nhiều sắc-thái đặc-biệt.



A. — Đồng-bào Thượng miền Nam

* 1) — Nhóm Môn Khmer

Các Sắc-tộc Thượng-miền-Nam Việt-Nam sử-dụng ngôn-ngữ Môn-Khmer thứ-tự từ Bắc xuống Nam gồm có :

a) — Sắc-tộc PACOH

Danh-từ Pacoh hay Bru mới được phổ-thông. Trước đây Sắc-tộc này có tên là Vân-Kiều (Quảng-Trị) và Tồi-Ồi (Thừa-Thiên), ngoài ra Pacoh còn có tên Teu.

Khu-vực của người Bru hay Vân-Kiều bao-trùm vùng Thượng-du Quảng-Trị, một phần nằm trên đất Lào và vùng Bắc Quận Nam-Hòa Tỉnh Thừa-Thiên, Bắc Vi-tuyến 17 có chừng 6.000 người.

Sắc-tộc Pacoh nằm trong Quận Nam-Hòa Thừa-Thiên, ở vào nguồn Tả có tên là Teu, ở nguồn Bờ có tên là Tồi-Ồi. Tồi-Ồi và Teu cũng là tên của hai Sắc-tộc lớn trên Cao-nguyên Tà-Hời bên Lào.

Giữa các Bộ-tộc Bru và Vân-Kiều cũng có nhiều điểm phong-tục hơi khác nhau nên có người chia-thành hai Sắc-tộc riêng.

Nhìn tổng-quát về y-phục thì người Pacoh chịu ảnh-hưởng của người Lào, vì họ tiếp-xúc với người Lào thường hơn.

b) — Sắc-tộc K'TU :

Sắc-tộc K'TU cư-ngụ trên toàn vùng núi rừng trùng-diệp của hai Tỉnh Quảng-Nam, Quảng-Tín, phía Tây ở tràn sang cả Lào, phía Bắc choán vùng Thượng Nam Thừa-Thiên, phía Nam có một số ở trong vùng Dakglé, Dakpek thuộc Tỉnh Kontum.

Dân-số K'TU có khoảng 30.000 người, những bộ-tộc ở vùng biên-giới Việt-Lào còn mang tên Kha, We ; ở

Kontum có tên Katua ; ở Nam Thừa-Thiên mang tên Phương.

Trong tất cả những sách vở của người Pháp cũng như những sách xuất-hiện mới đây đều mô tả người Katu như những người lạc-hậu nhất. Hiện nay nhận-xét này chỉ còn đúng đối với các bộ tộc Kha, We ở vùng biên-giới, còn người K'Tu ở vùng thấp tiếp xúc thường với người Kinh nên đã tiến bộ khá nhiều.

c) — *Sắc-tộc CUA :*

Sắc tộc CUA là một Sắc-tộc quan-trọng bậc nhì tại Quảng Ngãi, phần lớn cư ngụ tại Quận Trà-Bồng phía Bắc Quận Sơn-Hà một phần nằm ở phía Nam Quảng-Tín và Đông-Bắc Kontum. Người CUA còn có tên Đá-Vách, Kor, Kol, Thượng ăn trâu v.v... dân số có chừng 30.000 người tại Quảng-Ngãi.

Đàn ông CUA mặc Xà-Bồn, đóng Cà-Giáp, giầu thì mặc Cà-giáp tua có nhận cườm, đầu chít khăn nhiều đen. Đàn bà quần chần, mặc yếm ít khi mặc áo. Cũng như người Hré, Sắc tộc CUA ưa trang-sức bằng hạt cườm ngũ sắc và các vòng đồng. Đàn ông cũng đeo cườm, xỏ tai, bới tóc.

d) — *Sắc-tộc HRÉ :*

Sắc tộc HRÉ là một Sắc-tộc Thượng lớn nhất tại Quảng-Ngãi, cư-ngụ hầu như bao trùm vùng rừng núi Sơn-Hà, Minh-Long, An-Lão và đông nhất là ở Bato. Phía Bắc tại Sơn-Hà, Sắc-tộc HRÉ giao tiếp với Sắc-tộc CUA ; phía Nam với người Bahnar, phía Tây liên-lạc với người Sédang.

HRÉ là tên chung, Sắc-tộc này còn có một số tên khác như Kré, Khét, Hreng, Karé v.v... Dân-số chừng độ 40.000 người.

Nhờ sớm được tiếp xúc với người Kinh nên người HRÉ đã tiến-bộ rất nhiều. Tuy nhiên phần lớn vẫn giữ những trang-phục cùng phong-tục cò-truyền.

e) — *Sắc-tộc DIÉ* :

Sắc-tộc DIÉ có chừng 15.000 người ở phía Tây Bắc Tỉnh Kontum, trong địa-phận Quận Dakto. Các bộ-tộc liên-hệ gồm có Doan, Kyong.

Người đàn ông DIÉ đóng khố, đàn bà mặc váy, ăn bốc không có chén đũa, cả gia-đình ăn chung một rổ cơm và rổ đồ ăn. Đặc điểm của người DIÉ là quần chân bằng vải như quần xà-cạp. Đàn ông cũng như đàn bà đều dè tóc dài, cài lược trên đầu.

f) — *Sắc tộc HALANG* :

Halang là một Sắc-tộc cư ngụ phần lớn trên đất Lào và được người Lào gọi là Saleng. Tại Việt-Nam, Sắc-tộc này chỉ có 10 ngàn người cư ngụ ở phía Tây Nam Kontum, phía Bắc Sắc-tộc này tiếp xúc với người Sédang, Dié ; phía Nam với người Jarai và phía Đông có người Bahnar-Rongao. Giáp với khu-vực Sédang còn có bộ tộc Halang-Duôn. Duôn là tên một Vị-Tù-Trưởng Sédang lấy vợ người Halang

Nhìn chung, người Halang nói tiếng gần giống người Sédang và có nhiều đặc điểm phong-tục giống người Sédang, chịu ảnh hưởng của người Bahnar và Jarai đôi chút. Chính vì vậy, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng Halang là một chi phái của Sắc-tộc Sédang.

g) — *Sắc tộc SÉDANG* :

Sédang là một Sắc-tộc rất dũng-mãnh, ở vào vùng Quận Dakto - Daksut, Toum' rong phía Bắc Kontum. Sắc-tộc này có chừng 30.000 người gồm cả bộ-tộc Strieng, ngoài ra còn có các chi-phái có tên Dedrah (người đồng cỏ, cây nhỏ). Kơ-Krang (người rừng sâu, cây lớn) cư ngụ trong vùng Đông Bắc giữa sông Psi và Bla. Rongao là bộ-tộc pha giống giữa người Sédang và Bahnar ; Hamong được pha giữa Sédang và Rongao.

Người Sédang biết rèn giáo, mác, đao, kiếm, làm cung nỏ, ưa săn bắn, thích những rừng núi rậm rạp, hiểm trở. Những đồ rèn và thú rừng săn được họ đem đổi cho các bộ-tộc lân cận và người Kinh lấy vải, gạo, muối v.v...

Người Sédang vốn được coi là một Sắc-tộc hiếu chiến, mặc dầu vậy họ là những người thật thà, chất phác. Tinh thần hiếu khách của họ cũng thật đặc-biệt. Khách vào làng sẽ gặp những bộ mặt thật lạnh nhạt, thờ ơ nhưng sau khi đã biết ý-định của khách, họ sẽ tiếp đãi thật nồng-hậu lo cho khách từng ly, từng chút.

h) — Sắc tộc BAHNAR :

Bahnar là một Sắc-tộc lớn nhất trong những Sắc-tộc Thượng tại miền Nam Việt-Nam xứ-dụng ngôn-ngữ Môn-Khmer và cũng là 1 trong 4 Sắc-tộc Thiểu-số lớn nhất tại Cao-nguyên Trung-phần với dân số trên 100.000 người.

Sắc-tộc Bahnar gồm có : người Bahnar chính-tông và các Bộ-tộc Bonam, Hruì, Jolong, Konko, Krem, Roh, Tolo, Mơnam, Rongao, Alakong, Trong lịch-sử, lãnh địa của Sắc-tộc này bao trùm toàn Tỉnh Pleiku, Phú-bồn một phần đất của Darlac, Phú-Yên, Bình-Định, nhưng hiện nay Sắc-tộc này nằm trên phần đất phía Nam Kontum, Tây Bắc Pleiku, Bắc Phú-Bồn và vùng Thượng-du Bình-Định.

Người Bahnar nhanh nhẹn, thích ở gần sông, suối, chịu khó, thông-minh, cởi mở. Sắc-tộc này cũng là Sắc-tộc đầu tiên được hấp thụ văn-minh nhờ sớm được tiếp xúc với các Giáo-sĩ Tây Âu và những người Kinh công-giáo lên vùng Pleiku - Kontum ty-nạn cấm đạo từ thế kỷ XIX.

Sắc tộc Bahnar có tinh-thần tập thể, không theo chế-độ Mẫu-hệ. Thông thường quần-tụ thành những làng đông đúc cả hàng trăm nóc gia. Nhà làng được trang điềm thật kỹ-lưỡng, xây cất ngay tại vị-trí quan-trọng nhất trong Buôn.

i) — **Sắc-tộc M'NONG :**

Sắc tộc M'Nong ở về phía tả-ngạn sông Krong-Ana và Srépok Trung-tâm cư-trú là Tỉnh Quảng-Đức. Về phía Tây Sắc-tộc này ở sát tận giòng sông Cửu-Long thuộc Kampuchéa và có tên là P'Nong.

Dân-số M'Nong tại Việt-Nam Cộng-Hòa có 35.217 người gồm các bộ-tộc M'Nong chính-tông, Nong, Budong, Gar, Preh, Rlan. Bên kia ranh giới Kampuchia, Sắc-tộc M'Nong còn có những bộ-tộc Bung, Dih-Bri v.v...

Người M'Nong tính tình nóng-nảy hiếu-chiến, có các Vị-Tù-Trưởng rất anh-dũng và nổi-tiếng như Khun-Ju-Nob, Kham-Lu, Ama-Trang-Long v.v...

k) **Sắc-tộc CILL :**

Sắc-tộc Cill là một Sắc-tộc nhỏ, dân-số chừng 18.000 người cư-ngụ ở phía Bắc Đalat, trong vùng được bao-quanh bởi các rặng núi Yang-Sin phía Bắc, Bidoup phía Đông và Liang-Biang phía Nam ; về phía Tây Sắc-tộc Cill ở mãi xuống Liên-Hùng, Phey-Srunh giáp Tĩnh-lộ 21 bis.

Cill theo tiếng Kaho có nghĩa xấu chỉ những người lạc-hậu. Người Cill vóc cao lớn, khoẻ mạnh, rất nhiều người cao đến 1,70 mét. Họ ở thành từng "Bon", theo chế độ mẫu-hệ, rất khôn-ngoan thẳng-thắn và anh-dũng.

1) **Sắc-tộc KAHO :**

Dân-số Sắc-tộc Kaho có chừng 40.000 người ở rải-rác từ Tuyên-Đức xuống Long-Khánh dọc theo vùng cư-ngụ của người Raglai ở Ninh — Bình-Thuận.

Sắc-tộc Kaho còn được gọi là Koho bao gồm các bộ-tộc chịu ảnh-hưởng của Chăm là Lat, Sré, Loang hay Noang v.v...

Trong ít năm gần đây, người Kaho nhờ ở gần các thị-trấn và các trục giao-thông cũng như tiếp-xúc thường với

đồng-bào Kinh ở các trại định-cư nên đã tiến-bộ nhiều. Trước đây người Kaho đóng khố màu xanh Chàm mặc áo Kroh, trên đầu búi tóc và quần khăn đen, cài trâm và lược đàn bà quần khăn, mặc áo Ntêng như chiếc yếm và choàng khăn từ trái sang phải, màu Chàm hoặc trắng. Đàn ông cũng như đàn bà ưa trang-sức bằng chuỗi cườm, vòng đồng, răng cưa bằng, tai đeo bông.

Người Kaho rất tế-nhị, giàu tình-cảm, phong-tục tập-quán cũng thường được phổ-biến bằng các câu ca-đao, tục ngữ.

m) — Sắc-tộc MAA :

Sắc-tộc Maa ngày nay chỉ còn chừng 15.000 người. Rất ít người biết rằng trước đây cả vùng Đờng-Nai-Thượng là một Quốc-gia trải độn giữa Chân-Lạp và Chiêm-Thành, đó là Tiều-Quốc Maa.

Hiện nay Sắc-tộc Maa tuy ít người nhưng chiếm cứ cả vùng rộng lớn phía Tây Đờng-Nai-Thượng nay từ vùng Fyan xuống tới Bào-Lộc, đông nhất là ở Djiring, một số ít ở trên địa-phận Quảng-Đức.

Người Maa cũng cạo răng sát nướu và cạo tai bằng những ngà voi hoặc những cục tròn rất lớn, đàn ông búi tóc quần khăn trắng trên đầu, đàn bà cũng hút ống diều dài thườn thượt. Hạt cườm và vòng đồng cũng là trang sức ưa dùng. Người Maa biết trồng lúa bắp và bông vải dẹt vải. Y-phục gồm có khố cho đàn ông, Yeng (váy) cho phụ-nữ, chăn choàng trong những ngày lễ v.v...

Mỗi buôn của người Maa thường chỉ có vài ba nóc nhà dài hàng 2,3 chục thước, làm sàn gần sát mặt đất. Cả đại gia-đình sống chung trong nhà đó. Sàn nhà làm bằng gỗ, mỗi gia đình ở một khoảng riêng được phân biệt bằng cái bếp.

n) — *Sắc-tộc CHROO* :

Sắc-tộc Chroo còn có tên là Chrau hay Ro, dân số chừng 15.000 người gồm các bộ-tộc Jro, Mru, Butwa, Bà-Giêng, Chalah v.v... cư ngụ rải rác ở các Tỉnh Long-Khánh Bình-Tuy, Phước-tuy, Biên-Hòa.

Nhìn chung thì giữa Sắc-tộc Chroo và Kaho cũng không có nhiều khác biệt về phong-tục tập-quán, nhưng người Chroo chịu ảnh hưởng của người Roglai sâu đậm. Hiện nay ra ngoài đường đồng-bào Chroo đã biết ăn mặc quần áo tề chỉnh nhưng khi về nhà họ vẫn giữ lệ đóng khố. Nhà sàn của người Chroo thấp, lợp tranh, sàn nhà bằng phen tre, một vài nơi cả đại gia-đình sống chung một nhà.

o) — *Sắc-tộc STIENG* :

Stieng là Sắc-tộc quan-trọng bậc nhì trong nhóm Môn-Khmer, dân-số có chừng 50.000 người gồm các bộ-tộc Stieng, Ray, Tàmun, Bà-Tá, Dalmer v.v... ở dọc theo các Tỉnh ranh giới Miên-Việt từ Tây-Nam Quảng-Đức xuống đến Tây-Ninh, đông nhất là tại Phước-Long và Bình-Long, số nhỏ sống tại Biên-Hòa, Thủ-Dầu-Một.

Người Stieng nhanh nhẹn, ưa săn bắn, đánh cá, bẫy thú, tính tình nóng nảy, hiếu chiến nhưng rất hiếu khách. Sắc-tộc Stieng được may mắn là đã tiếp xúc nhiều với dân-tộc văn-minh nên đến nay đã tiến-bộ nhiều. Tuy vậy phần đông còn giữ lại những tục lệ cổ xưa những phong-tục có hại đến vệ-sinh sức-khỏe thường chỉ còn tồn tại ở những vùng xa ít người lui tới như tục cà răng cặng tai, ăn thịt sống, ăn bốc v.v...,



★ 2) — Nhóm Malayo-Polynésien.

Các Sắc-tộc Thượng miền Nam sử-dụng ngôn-ngữ Malayo-Polynésien (tiếng nói gần với tiếng Mã-Lai và Chàm) gồm có :

a) — *Sắc-tộc JARAI* :

Trên Cao-nguyên Trung-phần, Sắc-tộc Jarai chiếm địa-vị quan-trọng vào bậc nhất với dân-số hơn 150.000 người và với quá-trình lừng-lẫy một thời của các vị Phiên-Vương Hòa-Xá, Thủy-Xá.

Người Jarai còn được gọi và viết là Djirai, Chrérai bao gồm các bộ-tộc Arap, Hdrung, Tobuan với các chi-phái nhỏ là Mada, Choconom, Hédrong, Hébau, Chur và Bloo cư-ngụ tại Pleiku, Phú-Bồn, một số nhỏ ở phía Tây-Nam và gần Trung-Tâm Tinh-ly Kontum ; Tông Ealeo phía Bắc Darlac và lân sang tận Stung-Treng thuộc Lào.

Mãi đến đầu thế-kỷ thứ XX danh-tiếng của hai vị Hòa Xá và Thủy-Xá của Sắc-tộc Jarai vẫn còn lừng lẫy, được triều-đình phong làm Phiên-vương và các nước Mên, Lào giao-hào. Hai vị Phiên-vương này chẳng những riêng người Jarai thần-phục mà còn được các Sắc-tộc lân-cận biết đến.

Người Jarai tuy nóng tính và có truyền-thống hiếu chiến nhưng chất phác, cả tin và hiếu khách. Khách đến làng sẽ được tiếp-đón thật nồng-hậu nếu không ác-ý và biết kiêng cử những điều cấm-kỵ của họ.

b) — *Sắc-tộc CHĂM* ;

Theo một số học giả, người Chăm tại Vân-Canh, Bình Định (dân số khoảng chừng 7.000 người) là một chi phái người Chăm cổ. Trên thực tế nếu xét về ngôn-ngữ thì người Chăm và người Chăm nói chuyện có thể hiểu nhau được tuy có đôi tiếng bất-đồng, nhưng về y-phục và phong tục tập-quán thì có nhiều điểm giống người Bahnar và người Jarai. Chính bởi vậy, người Chăm ở phía Tây đường xe lửa Vân-Canh — Qui-Nhơn còn có tên là Chăm-Hrui và những người ở phía Đông được gọi là Bahnar-Chăm. Tiếng nói của người Chăm-Hrui và Bahnar-Chăm cũng có vài điểm khác nhau.

Người Bahnar-Chăm đàn ông đóng khố, đàn bà vận Yêng, Áo của người đàn ông hay đàn bà đều cùng một kiểu, ngoài ra người đàn ông ưa choàng chiếc khăn dạ và đàn bà thích quấn chiếc khăn trên đầu, Màu sắc thường dùng là màu đen, có những đường kẻ màu trắng đậm thưa thưa màu đỏ.

Người Chăm Hroi thích màu xanh chàm, chiếc áo phụ-nữ là khố vải xếp đôi, máy tà, nối hai tay, cổ khoét tròn, thân trước dài ngang bụng, thân sau chùm kín mông. Chân của đàn ông cũng do họ dệt lấy màu đỏ.

Tâm hồn người Chăm rất đa cảm, đa tình. Vào những ngày mùa, trai gái Chăm vùng Vân-Canh vừa làm ruộng vừa hát đối nhau bằng những ca dao tình tứ không khác gì trai gái vùng xuôi.

c) — *Sắc-tộc HROI :*

Sắc tộc Hroi hầu hết cư ngụ trên địa-phận Thượng-dù Tỉnh Phú-Yên, phía Tây Tỉnh Phú-Bồn và trên 2.000 người ở Quận Buôn-Hồ, Tỉnh Darlac. Dân-số ước chừng 30.000 người. Sắc-tộc Hroi còn có Sắc-tộc nhỏ là M'Dhur hay M'Thur. Tiếng nói Hroi chịu ảnh hưởng của người Jarai và Rhadé.

Người Hroi hiền lành chất phác, ở dọc theo các sườn núi, làm rẫy. Mỗi buôn chỉ có chừng 5, 7 nóc nhà, Buôn nào lớn nhất có độ 20 nóc gia. Đời sống hết sức chật-vật khó khăn, phần lớn biết cấy bừa nhưng ruộng đất bán dần nên nay phần lớn người Hroi tại Phú-Yên chỉ còn làm rẫy.

Về y-phục đàn ông đóng khố ở trần, người giàu cũng mặc quần áo như người Kinh. Đàn bà mặc áo dài trắng cổ rộng, quần "Én" phía lưng có kẻ màu sắc-sỡ, trang sức ưa quần cườm, đeo vòng đồng hay bạc. Đàn ông ưa cà răng căng tai, đeo ngà cho đẹp.

d) — *Sắc-tộc RHADÉ và BIII :*

Rhadé hay Éde là tên chung của các bộ-tộc Tring, Adham, Dlié Rué, Édé, Krung, Bih v.v... Sắc-tộc này nằm trọn trên địa phận Darlac, vùng Khánh-Dương (Khánh-Hòa) một số nhỏ ở về phía Nam Pleiku, Phú-Bồn và phía Bắc Quảng-Đức.

Rhadé là một trong 4 Sắc-tộc lớn quan-trọng bậc nhất tại Cao-nguyên Trung-phần, dân số chừng 100.000 người.

Riêng bộ-tộc Bih dân số chừng 6.000 người cư-ngụ gần Trung-Tâm Banmêthuôt, tiếng nói và phong tục giống người Rhadé nhưng trên một vài đặc-điểm về trang-sức, màu sắc trên y-phục có phần khác.

Người Rhadé thích ở trên các sườn đồi cao. Nhà sàn cao cẳng, nhiều nhà dài hàng 7, 80 thước dành cho cả đại gia đình và thường làm theo hướng Đông-Nam. Người Rhadé rất thông minh, chịu khó, nhạy cảm, bảo thủ nhưng rất cầu tiến. Nhờ những đức tính này mà ngày nay họ đã tiến-bộ vượt xa các Sắc-tộc lân cận.

e) — *Sắc-tộc K'TUL :*

Sắc-tộc K'Tul gồm chừng 20.000 người cư ngụ ở vùng Quận Buôn-Hồ và Khánh-Dương (M'Drack). Tiếng nói của người K'Tul chính là tiếng Rhadé, tuy nhiên về màu sắc trên y-phục cũng như một vài đặc-điểm về phong tục tập-quán khác hẳn và phải thật quen thuộc mới phân biệt nổi sự khác biệt giữa hai Sắc-tộc này. Trước đây Sắc-tộc K'Tul có Vị Tộc-Trưởng rất nổi tiếng là M'Jhao ở vùng Cada.

f) — *Sắc-tộc CHURU :*

Sắc-tộc Churu cư-ngụ trên những cánh đồng ở Cao-nguyên Lang-Biang thuộc Quận Đon-Dương Tỉnh Tuyên-Đức. Phía Tây là núi rừng trùng-điệp khu-vực của người Kaho, Cill, phía đông cũng là núi rừng có người Roglai

chiếm ngụ. Dân số Churu có khoảng 10.000 người, tiếng nói gần giống người Roglai, Rhadé và Jarai.

Người Churu sống về nghề làm ruộng, biết cày bằng trâu, biết dẫn thủy nhập điền.

Làng của người Churu lập trên những đồi cao, trước mặt là những đồng ruộng mênh mông ngập nước. Nhà cũng được cất theo kiểu nhà sàn, cửa vào nơi chính giữa. Mỗi buôn có một nhà Làng dùng làm nơi xét xử các vụ thông-dâm, gian dâm và các vụ kiện khác.

Người Churu rất khôn ngoan lanh-lợi và đã có nhiều tiến-bộ. Họ ưa nói ví-von, ngay cả trong những câu chuyện thông-thường, họ cũng thích nói bằng những câu có âm-điệu.

g) — *Sắc-tộc ROGLAI* :

Người Roglai ở dọc theo vùng Thượng-du từ Quận Diên-Khánh (Khánh-Hòa) xuống đến Bình-Thuận. Giữa hai Tỉnh Ninh Bình-Thuận, vùng cư ngụ của người Roglai bị ngăn cách bởi khu vực của người Chăm. Do đó người Roglai cư-ngụ từ Khánh-Hòa xuống đến Ninh-Thuận được gọi là người Roglai Bắc trong Tỉnh Bình Thuận là người Roglai Nam. Các chi-phái của Sắc-tộc này gồm có : Agglai, Raglai, Tring, Sré v.v... Dân-số tổng-cộng chừng 40 ngàn người.

Sắc-tộc Roglai từ lâu đã sống sát cạnh với người Chăm nên chịu ảnh-hưởng Phong-tục tập-quán Chăm rất sâu đậm. Đến nay nhiều giòng họ vẫn còn tàng trữ những đồ thờ-tự của vua chúa Chăm ngày trước và hàng năm vẫn tìm đến giòng Hoàng-tộc Chăm để chủ-tri các cuộc cúng-tế.

Người Roglai rất hiếu khách, khách sẽ được tiếp đãi thật nồng-hậu miễn là biết kiêng-cữ những điều cấm kỵ của họ.



B.— Đồng-bào Chàm

Đồng-bào Chàm cũng sử-dụng ngôn-ngữ Malayo-Polynésien. Dân-số của Sác tộc này hiện có 70.000 người cư ngụ tại Ninh, Bình-Thuận, Xã An-Phú, Quận Châu-Phú Tỉnh Châu-Đốc và một số nhỏ tại Bình-Tuy, Xã Vinh-Thạnh-Trung Tỉnh Tây-Ninh và ở Bình-Long. Người Chàm đã có một thời-gian độc-lập trong lịch-sử, có một nền văn-minh tiên-bộ không thua kém người Kinh.

Vào những năm gần đây, tình-hình an-ninh tại các Tỉnh miền Nam và nhất là sau các trận bão-lụt ở miền Tây số đồng bào Chàm tại Châu-Đốc bị tiêu tan sự-nghiệp đã thiên-cư về Saigon Gia-Định có trên 7.000 người Số đồng bào này nhờ Hiệp Hội Chàm Hồi-Giáo Việt-Nam Trung-Uơng tìm cách giúp công ăn tìm việc làm tại các sở Mỹ, trong các cao-ốc của người Hoa-Kỳ.

Người Chàm đã hòa-đồng rất nhiều với nếp sống của dân Việt, về tôn-giáo họ có hai tôn-giáo chính là Bà-La-Môn (Bà Chấm) và Hồi-Giáo (Bà Ni). Người theo đạo Bà-La-Môn thờ các Vị thần-thánh trong các tháp và những tấm bia dựng đứng dưới gốc Đa hay một cây cò-thụ, thờ Bò nên kiêng ăn thịt bò. Người theo đạo Hồi chỉ thờ Allah là Vị Thượng-đế duy nhất, cử thịt heo, vì heo và chó là vật ô-uế không nên dùng. Tín-ngưỡng khác nhau nên phong tục tập-quán cũng rất khác nhau.



C.— Đồng-bào Thiều-Số miền Bắc

Các Sác-tộc Thiều-số miền Bắc về phương-diện nhân-chúng có nhiều điểm tương-đồng với người Việt, người dân Hoa-Nam, dân Lào, Thái, Miến. Họ là những đoàn di dân, tùy theo thời-gian thiên-cư và sở-thích của từng Bộ-tộc đã chiếm những cao-độ của vùng Thượng-du Bắc-

Việt và chính những cao-độ đã phân-loại rõ-ràng trình-độ văn-minh của từng Sắc-tộc tùy theo độ-cao hay thấp.

Căn-cứ vào xuất-xứ cũng như tập-quán, ngôn-ngữ, đại-cương có thể chia các Sắc-tộc Thiều-số miền Bắc thành 3 nhóm chính :

- *Nhóm Việt Cờ* tượng-trưng bằng Sắc-tộc Mường.
- *Nhóm Thái* gồm có Thái và Tày.
- *Nhóm Trung Hoa* gồm có Mán, Mèo, Nhắng, Lolo, Uní, Nùng, v.v...

Dân-số các Sắc-tộc Thiều-số miền Bắc có trên 2 000.000 người. Cuộc di-cư vĩ-dại năm 1954 đã đưa một số vào Nam Theo thống-kê, hiện có chừng 70.500 người Thiều-số miền Bắc hiện định-cư tại Cam-Ranh, Bình-Thuận, Darlac, Tuyên-Đức, Lâm-Đồng, Long-Khánh, Bình-Tuy, Saigon, Gia-Định, Biên-Hòa và Kiên-Giang.

a) — *Sắc-tộc MUỜNG :*

Người Mường vẫn thường được các nhà Nhân-chúng và Ngôn-ngữ-học cho là giống đôi người Việt Giao-Chỉ thực-sự chưa bị đồng-hóa hay ít bị đồng-hóa bởi các giống dị chủng. Dân-số Mường có chừng 320.000 người sống rải rác tại các thung-lũng vùng núi thuộc Tỉnh Sơn-Tây, Hòa-Bình, Ninh-Bình, Thanh-Hóa, Nghệ-An. Hiện có chừng 3.500 người di-cư vào Nam từ năm 1954 đang định-cư tại Darlac, Long-Khánh, Phước-Long và Tuyên-Đức.

Tổ-chức xã-hội của người Mường giống người Thái. Họ sống thành bộ-lạc, căn-bản là Làng, Xã. Nhiều Xã họp lại thành Châu, có quan Châu cai trị. Trên nhiều phương-diện, người Mường có nhiều đặc điếm giống người Kinh. Điếm khác nhau đã được ghi thành tục-ngữ «*Cơm đờ, nhà gác, nước vác, lợn thui, ngày lui, tháng tới*», vì người Mường tuổi cơm không nấu mà dùng chỗ độ như đồ sồi—

ở nhà sàn ; lấy nước vào ống bương rồi vác lên vai ; lợn thì đem thui ; ăn Tết vào 2/12 âm-lịch.

b) — *Sắc-tộc Thái hay Thủy :*

Người Thái sinh sống trên cao-độ từ 300 thước trở xuống trong các thung lũng dọc theo các con suối, suốt từ Lai-Châu, Lào-Kay, Sơn-La xuống tới các miền Thanh-Nghệ-Tĩnh. Tổng số dân có đến 700 000 người. Số người Thái di-cư vào Nam có chừng 3.000 người định-cư tại Darlac, Tuyên-Đức, Lâm-Đồng, Quảng-Đức.

Người Thái chia làm 3 Chi-phái :

- Thái Đăm hay Thái Đen ở Mường-Là,
- Thái Klao hay Thái Trắng ở Mường-Lai,
- Thái Đeng hay Thái-Đỏ ở Hồi-Xuân, Thanh-Hóa.

Sự phân chia căn cứ vào màu sắc, y-phục của phụ-nữ bản địa thường dùng.

Nói chung người Thái sống trong những nhà sàn tre hay gỗ, chân cao đến hai thước, chung quanh che phên, mái lợp tranh hay lá. Trong nhà bên trên người ở được ngăn thành từng buồng rất ngăn nắp, dưới sàn nuôi súc vật.

Người Thái sống bằng nghề nông, cấy lúa, trồng ngô, đậu và chăn nuôi gia súc lấy thực-phẩm.

c) — *Người Tày hay THỎ :*

Người Tày chia làm hai nhóm :

- Nhóm người Tày ở Cao-Bằng, Lạng-Sơn,
- Nhóm khác tại Bắc-Cạn, Thái-Nguyên, Tuyên-Quang Yên-Báy, Hà-Giang.

Dân số Tày có chừng 240.000. Số người ở miền Nam Việt-Nam hiện có gần 10.000, định-cư tại Tuyên-Đức, Quảng-Đức, Bình-Thuận, Long-Khánh,

Người Tày ở cạnh và tiếp xúc thường xuyên với người Việt và Trung-Hoa nên trong phong-tục Thái có nhiều cải-tiến theo người Kinh và ảnh-hưởng phần nào phong-tục của người Tàu. Người Tày mặc quần áo ngắn, giống người Kinh nhưng màu Chàm.

d) — *Sắc-lộc NÙNG* :

Người Nùng nguyên gốc ở Trung-Hoa di-chuyển lần về phía Nam rồi đến lập nghiệp tại miền Thượng-du Bắc-Việt vào khoảng thế-kỷ XVI. Người Nùng chia ra 3 nhóm tùy theo thời-gian đến định-cư tại Việt-Nam.

— Nhóm Nùng ở Cao-Bằng, Lạng-Son,

— Nhóm Nùng ở vùng Hà-Giang,

— Nhóm Nùng ở Hải-Ninh, Móng-Cái.

Theo thống-kê, dân-số Nùng ở ngoài Bắc có gần 200.000 người và ở miền Nam Việt-Nam có chừng 45.000 người di-cư vào Nam năm 1954.

Y-phục của người Nùng thay đổi theo thời-trang của người Việt hoặc Trung-Hoa. Trước đây nhóm ở Cao-Bằng, Lạng-Son ăn mặc giống người Tày ; các nhóm khác đàn ông mặc áo cánh rộng, quần đùi, đàn bà mặc áo chèn ngắn, ngoài thêm chiếc áo dài rộng tay, được vén lên, mặc váy và có tục nhuộm răng đen, ăn trầu.

Phong-tục của người Nùng từ việc cưới xin, sêu-tết, ma chay, cúng quải v.v... cũng không khác gì người Trung-Hoa và Thái, Tày bao nhiêu.

e) — *Sắc-lộc MÁN* :

Người Mán gốc ở Tỉnh Quảng-Tây, Trung-Hoa di-cư sang miền Thượng-du Bắc-phần, ở rải rác trong các Tỉnh biên-giới Việt-Hoa như Lai-Châu, Lào-Kay, Hà-Giang, Cao-Bằng. Tổng số dân có chừng 140 ngàn người, di-cư vào Nam, chỉ có chừng hơn 1.000 người định-cư ở Darlac,

Long-Khánh. Người Mán cư ngụ trên những độ cao từ 300 thước đến 900 thước. Họ đến Việt-Nam vào khoảng thế-kỷ thứ XIII nên phải ở các vùng khá cao. Thường thường người Mán đàn ông mặc quần áo cộc, quần khắn, đàn bà mặc áo dài, quần khắn thả về phía sau. Tuy nhiên y-phục mỗi nơi một khác nên lại có những tên khác nhau như : Mán Đại-Bản, Mán Cóc, Mán Sơn-dâu, Mán Tiên, Mán-Lan-tiền, Mán quần-cộc. Trong số, Mán Cóc tức Mán Sừng chiếm đa-số.

Người Mán rất hiếu khách, tính tình tùy theo từng địa-phương, người Mán quần Trắng tính-nết có phần nóng nảy, các chi họ khác, nơi hòa-nhã, nơi có vẻ lạnh lùng bề mặt.

f) — Sắc-tộc MÈO :

Cũng như người Mán, người Mèo di-cư vào Nam rất ít, chỉ có vài ba chục người cư-ngụ tại Tuyên-Đức trong khi ở ngoài Bắc Sắc-tộc Mèo có đến 220.000 người cư-ngụ rải rác trên các miền núi cao từ 1.000 thước trở lên tại Lai-Châu, Điện-Biên-Phủ, Sơn-La, Hà-Giang, Yên-Bái, Lào-Kay v.v...

Căn-cứ vào y-phục của phụ-nữ, Sắc-tộc Mèo được chia thành 3 Chi-phái : Mèo trắng (quần trắng), Mèo đen (quần đen) và Mèo Hoa (quần đốm xanh). Người Mèo tính tình bất thường, lúc bình thường rất hòa nhã vui vẻ, khi bất thường hay nổi nóng, thích tự-do phóng-khoáng, không chịu bị áp chế, phiền nhiễu.

Dáng người nhỏ nhắn, khỏe mạnh, leo trèo rất giỏi. Đàn ông để tóc dài ngang vai, có khi quấn tóc, bịt khắn, mặc áo ngắn tay rộng, quần đùi, đi dép Hải-đảo, khi đi rừng đeo sọt sau lưng. Đàn bà mặc quần áo chần mang váy, đội khắn, chân quấn xà-cạp, cổ đeo vòng bằng bạc, tay quấn nhiều vòng nhỏ, tai cũng đeo vòng lớn. Trên y-phục phụ-nữ thường thêu chỉ đủ màu.



Lược qua những Sắc-tộc miền núi, chúng ta thấy mỗi Sắc-tộc đều có những điều-kiện đặc-thù. Những sự khác-biệt về ngôn-ngữ, phong-tục tập-quán cùng trình-độ sinh-hoạt đã khiến cho các Sắc-tộc dễ có va-chạm từ nhỏ đến lớn. Tuy nhiên những va-chạm giữa các Sắc-tộc cùng ở trình-độ chậm-tiến còn có thể dung-hòa, nhưng đến khi có những sự tiếp-xúc với người Kinh, giữa những trình-độ văn-minh khác nhau thì sự va-chạm đó đã gây ra những vấn-đề khó thể lường trước.



(a) (Trích trong **NHỮNG VẤN-ĐỀ CỦA CAO-NGUYÊN** — của Nguyễn-Trác-Dĩ đăng trên nhật báo *Minh-Châu* từ số 1 ngày 25-5-1971 đến số 118 ngày 9-10-1971).

CHỨC-CHƯƠNG của TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC



I.— CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG-ĐŨ ĐỒNG-BÀO SẮC-TỘC

- Hành-Chánh
- Quân-Sự
- Kinh-tế
- Cải-tiến Dân-sinh
- Văn-hóa Giáo-dục
- Tư-pháp

II.— CHỨC-CHƯƠNG CỦA TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC

- Chính-trị
- An-Ninh
- Hành-Chánh
- Kinh-tế
- Xã-hội
- Văn-hóa

III.— NHIỆM-VỤ VÀ QUYỀN-HẠN

1) Công-tác trực-tiếp

- Chính-trị
- Hành-Chánh

- Bình-định Phát-triển
- Quân-sự
- Kinh-tế — Xã-hội
- Văn-hóa — Giáo-dục

2) Công-tác trực-tiếp

- Hành-Chánh
- An-ninh Quân-sự
- Kinh tế
- Y-tế — Xã-hội
- Văn-hóa
- Tư-pháp

IV.— KẾT-LUẬN



Chức-Chương của Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc

TRONG NHIỆM-VỤ THỰC-THI QUY-CHẾ RIÊNG BIỆT CHO ĐỒNG-BAO THIỀU-SỒ

Nhiệm-vụ của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc là thi-hành chính-sách nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc Thiều-Sổ đã được ghi rõ trong Sắc-Luật số 033/67 ấn-định quy-chế nâng-đỡ đặc biệt các Sắc-Tộc Thiều-Sổ và các điều-khoản đặc biệt đã được ghi trong Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01-4-1967.

Sở-di Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa dành cho các Sắc-Tộc Thiều-Sổ những điều khoản đặc-biệt và Chính-Phủ ban hành một Quy-chế riêng cho người Thiều-Sổ vì hơn một triệu người Thiều-Sổ Việt-Nam hãy còn ở trong tình trạng chậm-tiến cần được nâng đỡ đặc biệt để theo kịp đà tiến-bộ của dân-tộc. Đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-Sổ Việt-Nam còn chậm-tiến trên mọi phương-diện và công-cuộc nâng đỡ các Sắc-tộc đòi hỏi một chương-trình quy-mô bao-quát trên mọi lãnh-vực, do đó nhiệm-vụ của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc rất nặng nề và bao quát.

Trước khi đi sâu vào việc nghiên-cứu quyền hạn và nhiệm-vụ của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc chúng ta cần biết rõ về các biện-pháp mà Quốc-gia dành riêng để nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc đã được ấn-định trong Hiến-Pháp và Sắc-Luật số 033/67.



I.— CÁC BIỆN-PHÁP NÂNG ĐỠ ĐỒNG-BÀO CÁC SẮC-TỘC.

Trên căn-bản Dân-tộc, tất cả mọi công-dân dù đa số hay thiểu-số sống chung trong một biên-giới lãnh-thổ Việt-Nam đều là công-dân Việt-Nam, có quyền-lợi và nhiệm-vụ như nhau, tuy-nhiên, đồng-bào các Sắc-Tộc Thiểu-Số còn chậm tiến nên Chính-Phủ dành cho họ những biện-pháp ưu-dãi để nâng đỡ họ theo kịp đà tiến-bộ của dân-tộc. Chính vì vậy Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa đã dành riêng các điều-khoản nói về đồng-bào các Sắc-Tộc Thiểu-Số.

Điều 2 và 24 của bản Hiến-pháp ngày 01-4-1967 nói rằng : « Quốc-Gia chủ-trương sự bình-đẳng giữa các công-dân không phân biệt nam nữ, tôn-giáo, Sắc-Tộc, đảng-phái. Đồng-bào Thiểu-Số được đặc biệt nâng đỡ theo kịp đà tiến-bộ của Dân-tộc » và « Quốc-gia công-nhận sự hiện-hữu của các Sắc-Tộc Thiểu-Số trong Cộng-Đồng Việt-Nam, tôn trọng phong-tục, tập-quán của đồng-bào Thiểu-Số và một Đạo-luật sẽ quy-định những quyền-lợi đặc biệt để nâng đỡ đồng-bào Thiểu-Số ».

Dựa trên căn-bản của các điều trong Hiến-Pháp vừa kể, Chính-Phủ đã ban-hành Sắc-luật số 033/67 ngày 29-8-1967 ấn-định một quy-chế quy-định những quyền-lợi đặc biệt để nâng đỡ đồng-bào Thiểu-Số. Theo Sắc-Luật này, đồng-bào các Sắc-Tộc được hưởng những quyền-lợi như sau :

1) Về Hành-chánh :

— Tùy theo khả-năng của từng người, Chính-Phủ sẽ bổ-nhiệm công-chức Sắc-tộc vào các chức-vụ tương-xứng và được hưởng những điều-kiện rộng rãi trong các kỳ thi-đại-thưởng, nhập-ngạch, tu-nghiệp v.v...

— Chính-Phủ cũng sẽ tổ-chức các khóa đặc biệt để đào tạo nhân-viên và cấp chỉ-huy Sắc-tộc các ngành.

2) Về Quân-sự :

— Tùy theo nhu-cầu an-ninh địa-phương, các thanh-niên Sắc-Tộc tình-nguyện gia-nhập Quân-Đội sẽ được ưu-tiên phục-vụ tại các lực-lượng địa-phương và trường-học những lực-lượng này gồm đa số là người Sắc-Tộc, sẽ do các Cán-bộ người Thiều-Số chỉ-huy.

— Thanh-niên người Thiều-Số tùy theo khả-năng văn-hóa sẽ được giảm điều-kiện văn bằng để theo học các Trường đào-tạo Sĩ-quan Hạ-sĩ-quan Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa và sẽ được giao phó các chức-vụ Chỉ-huy tương-xứng với khả năng và thiên-chí của từng người.

— Con em quân-nhân, công-chức hay những gia-đình người Thiều-Số có người hy-sinh vì Tờ-Quốc sẽ được thu-nhận vào các Trường Thiều-Sinh-Quân và Quốc-Gia Nghĩa-Tử-Cuộc với những điều-kiện nâng đỡ đặc-biệt.

3) Về Kinh-tế :

— Chính-Phủ xác-nhận quyền Sở-hữu đất đai của đồng-bào Thượng và dành những điều-kiện rộng rãi, dựa vào thực-trạng và tập-quán để thực-hiện công cuộc Kiến-Điền cho đồng-bào Thượng.

— Thành-lập một cơ-quan nghiên-cứu và phát-triển Nông-nghiệp cho đồng-bào Thượng.

— Chính-Phủ đặc biệt yểm-trợ cho các chương-trình giúp đỡ đồng-bào Thiều-số cải-tiến kỹ-thuật canh-tác, chăn nuôi, phát-triển tiểu-công-nghệ, thương-mại, công-kỹ-nghệ v.v... và mở mang đường xá trên Cao-nguyên để tiện cho việc giao-dịch, buôn bán giữa dân-cư hai vùng cao-nguyên và đồng-bằng.

4) Về cải-tiến dân-sinh :

Chính-Phủ sẽ thực-hiện những chương-trình cải-tiến dân-sinh như thiết-lập bệnh-xá, nhà hộ-sinh, trạm thuốc,

tổ-chức các Đoàn Y-Tế lưu-động và đầy mạnh các chương-trình giáo-dục, vệ-sinh, y-tế cho đồng-bào Thiều-Số để bảo-vệ sức khoẻ cho đồng-bào và mở trường đào-tạo Cán-bộ y-tế người Sắc-tộc để tự đảm-nhiệm các công-tác và các cơ-sở dành cho đồng-bào Thiều-Số.

— Về mặt xã-hội, Chính-Phủ sẽ cho áp-dụng những chương-trình thích-nghi và hữu-hiệu để trợ-cấp và cứu-trợ đồng-bào các Sắc-Tộc bị thiên-tai, hỏa-hoạn ty-nạn Cộng-sản v.v... Mặt khác, Chính-Phủ cũng dự-trù những chương-trình nhằm cải-thiện sinh-hoạt của đồng-bào Thiều-Số.

5) Về văn-hóa giáo-dục :

Với mục-tiêu nâng cao dân-trí và bảo-tồn văn-hóa của đồng-bào Sắc-Tộc, Chính-Phủ dự-trù :

- Mở thêm Trường ốc
- Xây cất Ký-túc-xá, cấp học bổng, trợ cấp y-phục, học-cụ v.v... cho con em Thiều-Số có phương-tiện học-hành.
- Áp-dụng chương-trình dạy Thờ-ngữ kèm với chương-trình dạy Việt-Ngữ tại bậc Tiểu-học.
- Giảm điều-kiện văn bằng, dành tỷ-lệ hay miễn thi nhập-học hoặc tăng điểm cho các Thí sinh Sắc-tộc dự các kỳ thi lấy văn bằng, thi nhập học các trường chuyên môn v.v...
- Dự-trù chương-trình cưỡng bách giáo-dục con em Thiều-Số. Bảo tồn nền văn-minh cổ của các Sắc-Tộc ; thành-lập viện nghiên-cứu các Sắc-tộc để giúp đỡ Chính-Phủ trong các Kế-hoạch phát-triển đời sống đồng-bào Thiều-Số.

6) Về Tư-pháp :

- Thiết-lập các Tòa-Án Phong-tục tại cấp Xã, Quận, Tỉnh để xử các vụ án liên-quan giữa người Sắc-tộc.
- Sưu-tầm và lưu-giữ các luật lệ bất thành văn của đồng-bào Sắc-tộc.

Tóm lại, theo tinh-thần Hiến-Pháp và Sắc-Luật số 033/67 Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa chủ-trương thực-hiện sự bình-dẳng giữa mọi công-dân trong nước không phân-biệt chủng-tộc, ngôn-ngữ, thiểu-Số hay đa số. Để thực-hiện chủ-trương này, Chính-Phủ quyết-tâm nâng cao đời sống tinh-thần và vật-chất của đồng-bào các Sắc-tộc giúp họ theo kịp đà tiến bộ của dân-tộc để đồng-bào các Sắc-tộc có đủ khả-năng làm tròn bổn-phận và quyền lợi công-dân. Mặt khác, đồng-bào các Sắc-tộc có ngôn-ngữ, phong-tục tập-quán riêng, đây còn là những đặc-thù văn-hóa, Chính-phủ đề đồng-bào các Sắc-tộc được tự do duy-trì các Thờ-ngữ riêng biệt và chủ-trương bảo-vệ, phát-huy thuần-phong mỹ-tục, những di-tích văn minh của đồng-bào các Sắc Tộc để làm giàu cho nền Văn-hóa dân-tộc.



II.— CHỨC CHƯỞNG CỦA TỔNG-TRƯỞNG PHÁT-TRIỂN SẮC TỘC.

Chính-sách hay các biện-pháp nâng đỡ đồng-bào các Sắc-tộc bao quát trên nhiều lãnh-vực, do-đó Tổng-Trưởng Phát-triển Sắc-tộc có một quyền hạn rộng rãi. Quyền hạn và nhiệm-vụ này đã được ấn-định trong Sắc-Lệnh số 197-SL/PTST ngày 22.12.1969 bao gồm các điểm sau đây :

1) Về chính-trị :

— Tổng-trưởng Phát-triển Sắc-tộc thi-hành chính-sách của Chính-phủ đối với các Sắc-tộc.

— Thể-hiện sự tôn trọng phong-tục, tập-quán và quyền sở-hữu đất đai trong phạm vi luật-pháp Quốc-Gia.

— Thiết-lập kế-hoạch thích-nghi với hoàn cảnh địa-phương của từng sắc dân nhằm cải-tiến dân-sinh, nâng cao dân-trí cho các Sắc-Tộc.

2) Về phương-diện an-ninh :

— Tham-gia ý-kiến vào việc thiết-lập kế-hoạch duy-trì trật tự, củng-cố an-ninh tại các miền có các Sắc-Tộc cư-ngụ.

— Tham-gia ý-kiến vào việc tổ-chức đồn-trú và xử-dụng các đơn-vị Địa-phương-quân Sắc-Tộc.

— Tổ-chức, quản-trị và điều-động Cán-bộ Sơn-Thôn hoạt-động tại các Buôn-ấp.

3) Về Hành-chánh :

Đề-nghị hoặc tham-gia ý-kiến vào việc lựa chọn và bổ-nhiệm các Nhân-sĩ, Viên-chức gốc Sắc-Tộc vào chức-vụ chỉ-huy hành-chánh địa-phương theo thể-lệ hiện-hành.

4) Về phương-diện kinh-tế :

Phối-hợp các Bộ liên hệ để thực-hiện các kế-hoạch khuếch-trương kinh-tế, mở mang công-nghệ, cải-tiến Nông-nghiệp, tổ-chức chăn nuôi gia súc tại các vùng có các Sắc-Tộc cư-ngụ.

5) Về phương-diện xã-hội :

— Thiết-lập và thực-hiện chương-trình xã-hội và cứu-trợ đồng-bào các Sắc-Tộc.

— Phối-hợp với Bộ chuyên-môn liên quan đến các vấn-đề cứu-trợ đồng-bào các Sắc-Tộc lánh nạn Cộng-sản, cứu-tế bần-nhân và trợ-giúp các cơ-sở xã-hội của các Sắc-Tộc.

6) Về phương-diện văn-hóa :

— Sưu-tầm tài-liệu lịch-sử về nền văn-minh của các Sắc-Tộc.

— Phụ giúp cơ-quan bảo-tồn cổ-tích trong việc bảo-vệ các di-tích lịch-sử của nền văn-minh các Sắc-Tộc.

— Góp ý-kiến và phụ giúp Viện khảo-cổ trong việc thiết-lập Viện Bảo-Tàng nhân-chủng nghiên-cứu về nền văn-minh của các Sắc-Tộc tại Việt-Nam.



III.— NHIỆM-VỤ VÀ QUYỀN-HẠN :

Căn-cứ theo Sắc-lệnh ấn-định Chức-chương của Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc và các điều-khoản nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc được trình bày ở trên thì nhiệm-vụ và quyền-hạn của Tổng-Trưởng hay của Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có thể phân-tích như sau :

Tổng-Trưởng hay Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc *chịu trách-nhiệm trực-tiếp* trong việc thi-hành chính-sách nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc và thể-hiện sự tôn trọng phong-tục tập-quán và quyền Sở-hữu đất đai của đồng-bào Sắc-Tộc trong phạm-vi luật-pháp Quốc-Gia. Chính-sách này đã được ấn-định trong Hiến-pháp và Sắc-luật 033/67 ngày 29.8.1967.

Đề thi-hành nhiệm-vụ này, Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc có quyền đề ra những chương-trình, dự-án, những kế-hoạch thích-nghi với hoàn cảnh của từng địa-phương, từng Sắc-Tộc nhằm vào mục-tiêu nâng cao đời sống tinh-thần và vật-chất của đồng-bào Thiệu-Số. Tùy theo từng công-tác, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có thể *yêu-cầu được sự hợp-tác của các Bộ, các cơ-quan chuyên-môn giúp ý kiến và phương tiện*. Ngược lại các cơ-quan bạn mỗi khi hoạch-định các công-tác liên-quan đến đồng-bào các Sắc-Tộc cũng cần được Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc *cộng-tục và tham gia ý-kiến*.

Điều đó được ghi rõ trong điều 9 của Sắc-luật số 033/67 ngày 29.8.1967 nguyên văn như sau :

« *Những biện-pháp nâng-đỡ đồng-bào Thiệu-Số ấn-định*

trong Sắc-Luật này nhằm mục-đích chính là giúp đồng-bào Thiều-Số sớm theo kịp đà tiến-bộ chung của Dân-tộc. Vì trình-độ sinh-hoạt của các Sắc-tộc không đều, nên để đạt mục-đích trên, các Bộ, các cơ-quan chuyên-môn sẽ phối-hợp chặt-chẽ với các cơ-quan đặc-trách về đồng-bào Thiều-Số nói ở Điều 2 (Hội-Đồng các Sắc-Tộc và Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc), để nghiên-cứu chương-trình, kế-hoạch ban hành những biện-pháp áp-dụng và ấn-định thời hạn thi-hành nhất-định cho thật sát với thực-trạng của từng địa-phương và trình-độ của từng Sắc-Tộc ».

Như vậy, trong việc thi-hành Chính-sách nâng đỡ các Sắc-Tộc, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có trách-nhiệm trực-tiếp về các công-tác do chính Bộ thực-hiện và gián-tiếp phải chia sẻ trách-nhiệm về các công-tác do các cơ-quan bạn thực-hiện.

1) Những công-tác trực-tiếp :

a) Chính-trị :

Chức-Chương của Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc là thi-hành chính-sách của Chính-Phủ đối với các Sắc-Tộc. Chính-sách ở đây phải được suy-luận là tất cả các chính-sách Quốc-gia áp-dụng đối với đồng-bào các Sắc-Tộc, đồng-thời cũng là Chính-sách nâng đỡ đồng-bào các Sắc-tộc. Trong trách-nhiệm này Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc có nhiệm-vụ :

— Quảng-bá sâu rộng Chính-sách nâng-đỡ đồng-bào các Sắc-tộc đến mọi tầng lớp dân chúng Kinh cũng như Sắc-Tộc, tạo sự thông-cảm đoàn-kết giữa đồng-bào các Sắc-Tộc đa-số và Thiều-Số giữa các Sắc-tộc với nhau.

— Quảng-bá và hướng-dẫn đồng-bào các Sắc-Tộc chấp-hành các chủ trương, chính-sách của Chính-Phủ,

b) Hành-chánh :

— Trong phạm-vi nội-bộ của cơ-quan, Tổng-Trưởng Phát-Triển Sắc-Tộc chịu trách-nhiệm về việc lựa chọn các Cán-Bộ, nhân viên, cộng-sự-viên để giao-phó công việc, ngõ-hầu công-tác được tiến-triển tốt đẹp.

— Nghiên-cứu phát-triển các cơ-sở, các tổ-chức trực-thuộc và ngoại-thuộc để thực-hiện các chương-trình, kế-hoạch nâng cao dân-sinh, dân-trí cho đồng-bào các Sắc-Tộc.

— Yểm-trợ cho các tổ-chức công-tư trong các công-tác cùng chung mục-dịch phục-vụ đồng-bào các Sắc-Tộc.

c) Về Bình-định Phát-triển :

— Tổ-chức, quản-trí, điều-hành các tổ-chức Cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn để thực-hiện các chương-trình bình-định phát-triển tại các Buôn ấp Sắc-tộc.

— Đào-tạo Cán-bộ cung-ứng cho nhu-cầu công tư các ngành.

d) Về Quân-sự :

— Bảo-vệ quyền-lợi của các thanh-niên và quân-nhân, cựu quân-nhân, các cô-nhi quả-phụ tử-sĩ trong phạm-vi luật-pháp ổn-định.

e) Kinh-tế — Xã-hội :

— Hoạch-định các kế-hoạch, chương-trình, xây-dựng các cơ-sở phát-triển kinh-tế, xã-hội cho đồng-bào các Sắc-tộc.

— Đào-tạo chuyên-viên và thợ các ngành.

— Giúp phương-tiện và hướng-dẫn đồng-bào đứng ra tổ-chức cơ-sở phát-triển tiêu-công-nghệ, hợp-tác-xã, thương điếm, chăn nuôi v.v...

— Trợ giúp các cơ-sở Phát-triển kinh-tế, xã-hội của các tổ-chức tự-nhận và của đồng-bào,

— Thực-hiện các chương-trình xã-hội, cứu-trợ v.v...

— Vận-động các cơ-quan, hiệp-hội công-tư Ngoại-Quốc tăng-gia hoạt-động tại những vùng có đồng-bào các Sắc-Tộc.

g) Văn-hóa — Giáo-dục :

— Cấp học bổng ; tổ-chức, quản-trị các Ký-túc-xá v.v...

— Gởi các thành-phần ưu-tú xuất-ngoại du-học.

— Sưu-tầm tài-liệu lịch-sử về nền văn-minh của các Sắc-Tộc.

— Hướng-dẫn đồng-bào Sắc-Tộc phát-huy các thuần-phong mỹ-tục và cải-cách những phong-tục tập-quán có hại cho sự tiến-bộ của chung.

Đại-lược những công-tác trên đây Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc phải chịu những trách-nhiệm trực-tiếp, nhưng để thi-hành, Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng cần được sự yểm trợ, phối-hợp của các cơ-quan chuyên-môn bạn.

2) Những công-tác gián-tiếp :

Tất cả những công-tác thực-hiện trên vùng Cao-nguyên hay những vùng cư-trú của đồng-bào các Sắc-Tộc do Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc đề-nghị, nhưng phần thực-hiện thuộc thẩm-quyền của các cơ-quan bạn đề-xướng, Bộ Phát-Triển Sắc-tộc cũng gián-tiếp có trách-nhiệm về sự thành-công hay thất-bại vì có liên-quan trực-tiếp đến đồng-bào các Sắc-Tộc. Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc có thể được tham-gia ý-kiến và yểm trợ bằng tinh-thần hay vật-chất.

Căn-cứ theo Sắc luật 033/67 ngày 29.8.1967 và Sắc luật số 197. SL/PTST ngày 22-12-1969, trách-nhiệm đã được ghi rõ như sau ;

a) *Hành-chánh* :

Đề-nghị hoặc tham-gia ý-kiến vào việc :

— Bồi-nhiệm các Nhân-sĩ, Viên-chức gốc Sắc-Tộc vào các chức-vụ chỉ-huy hành-chánh cũng như chuyên-môn.

— Ấn-định các biện-pháp nâng đỡ Cán-bộ Công-chức các ngành trong các kỳ thăng thưởng, nhập ngạch, tu-nghiệp v.v...

— Mở các khóa đặc-biệt đào-tạo nhân-viên và cấp Chỉ huy người Sắc-Tộc các ngành.

b) *An-ninh Quân-sự* :

Tham-gia ý kiến vào-việc :

— Thiết-lập kế-hoạch duy-trì trật-tự, củng-cố an-ninh tại các vùng có đồng-bào Sắc-Tộc cư-ngụ.

— Tò-chức đồn-trú và xử-dụng các đơn-vị Địa-phương quân Sắc-Tộc.

Đề-nghị :

— Tò-chức các khóa huấn-luyện đặc-biệt đào-tạo Cán-bộ chỉ-huy Quân-sự người Thiều-Số.

— Dành những biện-pháp ưu-đãi, khoan-hồng đối với các quân-nhân, đào-binh, thanh-niên vô tình phạm-pháp.

— Lựa chọn những thành-phần ưu-tú để theo học các khóa đào-tạo Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan, Trường Thiếu-Sinh-Quân v.v...

c) *Kinh-tế* :

Phối hợp với các Bộ liên-hệ thực-hiện các công-tác Kiến-diễn và ấn định ranh giới buôn ấp những cho đồng-bào Thượng, các chương-trình khuyếch trương kinh-

tế mở mang công-nghệ, cải-tiến nông-nghiệp chăn nuôi v.v... tại những vùng có đồng-bào Sắc-Tộc cư-ngụ.

— Can-thiệp với các cơ-quan liên-hệ dành cho thương gia, nông-gia Sắc-Tộc những dễ-dãi trong việc vay tiền, tổ-chức các cơ-sở phát-triển kinh-tế v.v...

— Đề-nghị mở mang đường xá, thiết-lập các chương-trình dẫn thủy nhập điền v.v... tại những vùng có đồng-bào Sắc-Tộc.

d) Xã-hội, Y-tế :

— Phối hợp với các cơ-quan bạn trong các vấn-đề cứu-trợ đồng-bào Sắc-Tộc.

— Đề-nghị thực-hiện các cơ-quan y-tế, xã-hội, các công tác cấp-thiết liên-quan đến việc bảo-vệ đời sống và sức-khỏe cho đồng bào các Sắc-Tộc.

2) Văn-hóa Tư-pháp :

Tham-gia ý-kiến và phụ-giúp trong các công-tác :

— Ấn-định các biện-pháp nâng đỡ học-sinh, sinh-viên Sắc-Tộc.

— Soạn sách giáo-khoa và dạy Thờ-ngữ,

— Tò-chức thêm trường ốc.

— Nghiên cứu nền văn minh của các Sắc-Tộc.

— Thiết-lập Viện-Bảo-Tàng

— Thiết-lập Chương-trình cưỡng bách giáo-dục con em Thiều-Số.

— Sru-tầm và lưu giữ các luật lệ bất thành văn của đồng bào Sắc-Tộc.

— Tò chức các Tòa-Án Phong-tục v.v...



IV.— KẾT LUẬN :

Tóm lược, trong tất cả mọi công-tác có liên-quan đến đồng-bào các Sắc-Tộc, Bộ Phát-triển Sắc-Tộc đều có trách-nhiệm trực-tiếp hoặc gián-tiếp.

Đề chu-toàn nhiệm-vụ trên, Bộ Phát-triển Sắc-Tộc cần phải có những chương-trình, kế-hoạch ngắn hạn và dài hạn thích nghi với hoàn cảnh và thực trạng của từng địa-phương, từng Sắc-Tộc và từng thời-kỳ. Mặt khác, Bộ cũng cần có chuyên-viên chẳng những thạo về chuyên môn mà còn phải có tinh-thần thực-sự tha-thiết với công cuộc cải-tạo xã-hội của đồng-bào các Sắc-Tộc.

Trước trách-nhiệm nặng nề và quan-trọng đó Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc cũng không sợ bị lê-loi vì bên cạnh cũng còn có các cơ-quan, tổ-chức, định-chế như :

— Hội-đồng các Sắc-Tộc

— Các cơ-quan đã được dự-trù trong Sắc luật 033/67 như : Cơ-quan nghiên cứu và phát-triển nông-ngư-nghiệp cho đồng-bào Thiều-Số : Viện Nghiên-cứu các Sắc-Tộc v.v...



Vấn-đề phát-triển Cao-Nguyên

Khi nói đến Cao-nguyên, cần phân-biệt hai quan-niệm về ranh giới.

— Trên phương diện nhân-chúng, Cao-nguyên bao gồm vùng rừng núi dọc theo dãy Trường-sơn chạy dài từ vĩ-tuyến 17 xuống các Tỉnh miền Đông Nam-phần.

— Trên phương diện địa-lý, Cao-nguyên bao gồm lãnh thổ 7 tỉnh nguyên thuộc Cao-nguyên Trung-phần chiếm 49.921 cây số vuông chia ra:

— Darlac	:	10.376 Km ²
— Kontum	:	10.169 Km ²
— Pleiku	:	8.477 Km ²
— Quảng-Đức	:	6.063 Km ²
— Tuyên-Đức	:	4.849 Km ²
— Phú-Bồn	:	4.809 Km ²
— Lâm-Đồng	:	5.107 Km ²

So-sánh với diện-tích Việt-Nam Cộng-Hòa: 173.809 Km², bảy Tỉnh Cao-nguyên trên chiếm 28,7 o/o diện-tích đất-đai toàn quốc.

Hơn 1/4 lãnh-thổ trên đây, Cao-nguyên vốn được coi là vùng đất tiềm tàng tài-nguyên trên mặt cũng như dưới lòng đất. Núi rừng Cao-nguyên cung cấp dồi dào lâm-sản và các tài-nguyên thiên-nhiên khác; khí-hậu, thủy-thò Cao nguyên thích-hợp với ngành chăn nuôi, trồng trọt các thứ cây kỹ-nghệ, hoa-màu và cây ăn trái mà các vùng khác không thể có được; lòng đất Cao-nguyên chưa ai biết rõ, nhưng chắc chắn là có những quặng mỏ có thể làm cho Quốc-gia thêm giàu mạnh.

Tuy vậy, cho đến nay, Cao-nguyên vẫn còn là một vùng đất chưa được tận tình khai-thác. Đất đai rộng, người còn thưa, hơn nữa dân-cư là người Sác-tộc còn chậm tiến. Nhiều chương-trình, dự-án đã được phác-họa nhưng vì chiến-tranh cùng nhiều nguyên-nhân khác nên chưa được thực hiện đúng mức. Một trong những nguyên-nhân đó là tình-trạng chậm tiến của các Sác-tộc.

Trọng-tâm nghiên-cứu của kế-hoạch này nhằm vào cả hai mục-tiêu :

- Phát-triển Sác-tộc theo quan-niệm về nhân-chúng,
- Phát-triển Cao-nguyên theo quan-niệm lãnh-thô.



I.— THỰC-TRẠNG CAO-NGUYÊN.

Trước khi bàn đến những công-tác Phát-triển Cao-nguyên cần bàn sơ qua về thực-trạng Cao-nguyên về phương-diện dân sinh cùng khả-năng phát-triển :

II) Dân-số :

Số thống-kê tính đến tháng 8-1971 cho thấy dân-số các Tỉnh trên Cao-nguyên gồm có :

TỈNH	D Æ N — S Ồ				C ỘNG
	KINH	TH ỢNG	THI ỂU-S ố	CH ẦM	
— Đalat	28.586	130	70		82.786
— Kontum	51.624	65.383			117.007
— Pleiku	107.627	105.962		5	213.010
— Phú-Bõn	13.173	51.363			64.536
— Darlac	115.235	107.575	11.423	25	234.258
— Quảng-Đức	22.620	15.429	403		38.452
— Tuyên-Đức	60.331	39.837	16.196		116.364
— Lâm-Đõng	45.447	30.518	1.042		77.007

Các Sắc-Tộc không phải chỉ cư-ngụ trên các Tỉnh Cao-nguyên mà còn ở rải rác các Quân Khu. Tổng số kiểm-soát gồm có :

QUẢN-KHU	D A N — S Ố			CỘNG
	Thượng	th. số M.B	Chàm	
— Quân-Khu 1	38.623	2.434	11	41.068
— Quân-Khu 2	460.836	47.709	35.578	544.123
— Quân-Khu 3	56.446	48.394	8.444	113.284
— Quân-Khu 4	192	663	10.896	11.718
CỘNG	556.097	99.200	54.896	710.193

Con số Sắc-tộc đông đảo trên là những thổ-dân đã quen với khí-hậu, phong-thờ của Cao-nguyên nên sẽ là một nguồn nhân-lực quan-trọng cho công-cuộc phát-triển Cao-nguyên. Tuy nhiên số dân-cư này còn trong tình-trạng chậm tiến, cho nên công cuộc phát-triển Cao-nguyên luôn luôn phải đi liền với công cuộc cải-tiến Dân-sinh nâng-cao Dân-trí cho đồng-bào Sắc-tộc.

12) Khả-năng phát-triển của Cao-nguyên

Phạm-vi khảo-sát đề cập trong mục này chỉ là tóm-lược công-trình nghiên-cứu của Nhóm Nghiên-Cứu kế-hoạch hậu-chiến

Trong khoảng gần 5 triệu hectares của Cao-nguyên thì có khoảng 3.500.000 ha là rừng. Diện tích trồng trọt khai-thác cao nhất vào năm 1964 là 127.000 ha, nên khoảng gần 1.300.000 ha chưa được khai phá. Đó là chưa kể những khu rừng có thể khai-thác dùng vào Nông-nghiệp ước khoảng gần 1.000.000 ha nữa. Diện-tích cho thấy viễn-ảnh khai-thác về đất đai trên Cao-nguyên rất rộng rãi.

121. Tính-chất đất đai

Tính-chất đất đai và vùng thuận-lợi cho công cuộc khai-thác Nông-Lâm-Mục trên Cao-nguyên đã được nhóm Nghiên-Cứu kê trên phân-tích như sau :

SẢN-PHẪM	ĐẤT THUẬN LỢI	VÙNG THÍCH HỢP
— Lúa	* Đất thấp (lòng chảo thung-lũng) có thể tưới nước và tháo nước.	* Lạc-Thiện (Ban-mê thuột)
— Bắp	* Đất sạch, mới ở Cao - nguyên hoặc thung lũng.	* Phần lớn những đất phẳng thuận - tiện cho canh-nông (Ban mêthuột - Pleiku).
— Rau	* Đất ẩm có thể tưới nước ở gần các địa điểm tiêu-thụ. Đất thấp có thể tưới nước và thoát nước.	* Chung quanh các nhà ở, các làng, các thửa ruộng.
— Bông	* Đất phù-sa, nóng, có ánh sáng và trong mùa khô.	* Thuáng-lũng Cheo-Reo. Các Bình - nguyên đất-dại mẫu mỡ (Banmê thuột.)
— Trà cà-phê	* Đất sâu và sỏi ở Cao-nguyên. Cao độ lớn cho trà và vừa phải cho cà-phê.	* Banmêthuột cho Cà-phê. Pleiku - Lâm-Đồng cho trà.
— Cây ăn trái	* Đất sâu và gần những địa - điểm tiêu-thụ.	* Tất cả mọi khu đất khác cho chung-quanh những gia-đình trong khắp các làng.
— Cao su	* Đất sâu, cao độ trung-bình.	* Banmêthuột.
— Đồng cỏ	* Đất mới, có thể thoát nước ở thung-lũng và lòng chảo. Đất ở Cao-nguyên.	* Vùng Lạc - Thiện (Banmêthuột).
— Đại-Gia súc	* Khí-hậu và đất lành. <i>Tất cả khu cao hoặc khô, đủ đồng cỏ.</i>	* Các Cao - nguyên Vùng Ba biên-giới.
— Gỗ	* Tất cả các khu rừng khá dày ở gần một trục giao-thông và nếu có thể gần nơi xử-dụng.	* Lâm-Đồng, Đalat, Pleiku, Kontum, Cheo-Reo.
		* Bảo - Lộc, Lâm - Đồng, Dalat.

(Riêng về rừng thông (180.000 ha) cần phải có kế-hoạch phát-triển thêm và trồng cây thay thế hàng năm).

122. Tiềm-năng phát-triển

Theo sự điều-tra của Nhóm Nghiên-Cứu kế-hoạch hậu-chiến thi miền Cao-nguyên có :

1.800.000 ha rừng dày

1.500.000 ha rừng thưa

180.000 ha rừng thông

khả-năng khai-thác Lâm-sản còn rất kém.

Tuy rằng tiềm-năng phát-triển rất nhiều triển-vọng nhưng con số sản-xuất còn rất kém. Sau đây là một vài con số :

SẢN — PHẨM NÔNG — LÂM — MỤC 1966 — 1967

Sản-phẩm	Cao-nguyên	Toàn quốc	Tỷ-lệ
— Lúa	52.700 tấn	4.336.390 tấn	1,2 %
— Cao-su	490 —	49.455 —	1 %
— Trà	3.630 —	4.005 —	86 %
— Cà-phê	3.000 —	3.345 —	89 %
— Gỗ	82.040 M ³	262.922 M ³	31,2 %
— Củi	11.186 Stères	404.644 St	2,7 %
— Than	539 tấn	21.079 tấn	2,5 %
— Mây	60.000 sợi	2.912.000 sợi	2 %
— Tre	6.500 St	25.719 St	25,2 %
— Nhựa thông	276 tấn	276 tấn	100 %
— Dầu chai	47.886 lít	1.325 921 lít	3,6 %
— Trâu	33.300 con	751.000 con	5,9 %
— Bò	57.100 con	1.013.500 con	5,6 %
— Ngựa	1 900 con	7.100 con	26 %
— Heo	114 000 con	3.253.900 con	3,5 %

Chú-thích : Vì số gạo sản-xuất không đủ cung-ứng cho nhu-cầu nên Cao-nguyên phải nhập cảng gạo từ vùng khác nhất là miền Tây Nam-phần (qua Saigon).

— Gạo cung-cấp cho Cao-nguyên :	1965	1966
(từ Sai-gon gửi đi)	48.217 tấn	6.907 tấn
— Số gạo nhập Tỉnh :	48.836 tấn	6.751 tấn

Lý-do sai-biệt : từ 1966, gạo ngoại-quốc nhập-cảng không qua Saigon mà qua Cam-Ranh, Nha-Trang.

Cao-nguyên tuy nghèo về gạo nhưng giàu về các sản vật khác như trà, cà-phê v.v...

Ngành chăn-nuôi cũng có rất nhiều triển-vọng phát-triển, tuy rằng hiện thời số lượng còn kém. Những đồng cỏ, những khu đất đai rộng lớn còn bỏ trống, nếu có một hệ-thống thủy-nông hữu hiệu, và có chương-trình chăn nuôi qui-mô, chắc chắn sẽ rất phồn-thịnh.

Hiện nay hầu hết các nhà máy thủy điện đều phát-xuất từ Cao-nguyên như các nhà máy thủy điện Đa-Nhim Draylinh v.v... ngoài ra còn nhiều khu-vực khác có khả-năng kiến-tạo các nhà máy thủy điện đủ khả-năng cung cấp điện-lực cho toàn quốc.

Hệ-thống đường xá hiện hữu :

Saigon — Banmêthuột — Pleiku — Kontum

Saigon — Dalat

Banmêthuột — Ninh-Hòa — Nha-Trang

Pleiku — Qui-Nhơn

Dalat — Phan-Rang

Trước đã phát-triển trong tương lai, Cao-nguyên cần được mở mang thêm nhiều hệ-thống giao-thông hơn nữa nhất là các Tỉnh lộ, Liên Tỉnh lộ nối liền giữa Cao-nguyên và các Tỉnh miền Duyên-hải. Sở dĩ từ trước đến nay Cao-nguyên coi như bị cô lập kém phát-triển phần lớn cũng vì hệ-thống giao-thông trên Cao-nguyên còn yếu kém.

Tiềm-năng kinh-tế của Cao-nguyên có nhiều nhưng chưa được kiểm-tra rõ rệt, chương-trình phát-triển trong tương-lai cần chú-trọng đến các lãnh-vực phát-triển canh-nông, lâm-sản, chăn-nuôi, thủy điện v.v...

13) Tình trạng sinh-hoạt của đồng-bào Sắc-tộc

Trước khi đi sâu vào vấn-đề, chúng ta cần có một nhận định tổng-quát về trình-độ sinh-hoạt của đồng-bào các Sắc-tộc.

Đồng-bào các Sắc-tộc trên toàn quốc gồm có :

- 21 Sắc-tộc Thượng miền Nam.
- 5 Sắc-tộc Thượng-du Bắc-Việt,
- và Sắc-tộc Chàm.

Trong số các Sắc-tộc Thượng-du Bắc-Việt di-cư vào Nam, chỉ có Sắc-tộc Mán định cư tại Banmêthuot (879) người và tại Long-Khánh (218 người) còn chậm tiến. các Sắc-tộc khác đều đã đạt được một trình-độ tương-đối khả-quan và có thể nói gần 50 % không còn sống về nghề nông nữa, phần lớn sống về nghề buôn bán, trong quân đội, công chức v.v... Những người còn theo đuổi nghề làm ruộng thì cũng đã biết áp dụng những phương pháp canh-tán thay thế cho lề-lối cũ-truyền để tăng thêm năng-xuất.

Sắc-tộc Chàm cũng có được một trình-độ khả-quan trên lãnh-vực nông-nghiệp, nhưng ruộng đất có phần thiếu.

Riêng về đồng-bào Thượng miền Nam Việt-Nam chúng ta cần nghiên-cứu chu-đáo từng khía-cạnh để có được một nhận-định rõ rệt

Thông thường, khi nói đến tình-trạng sinh-hoạt của đồng bào Thượng miền Nam, người ta cho rằng tất cả các sắc dân đều còn ở trong tình-trạng du-canh, du-mục, đốt rừng làm rẫy, phá hoại lâm phần Quốc-gia. Đa số sách báo

viết về người Thượng cũng cùng một nhận-định tương-tự. Đây là một sự kiện hết sức sai lầm của những người chỉ ngồi ở Đô-thành viết về vùng rừng núi Cao-nguyên hoặc chính những người trên Cao-nguyên nhưng chỉ nhìn đời sống sinh-hoạt của đồng-bào Thượng một cách phiếm-diện. Từ những nhận-định lệch lạc đến sai lầm trong các chương trình, kế-hoạch không xa nhau nhiều lắm. Do đó, chúng ta cần mở xẻ sâu rộng về thực-trạng sinh-hoạt của đồng-bào Thượng để giúp cho những người soạn-thảo kế hoạch có được một nhận-định đúng đắn.

Trong số gần 1 triệu dân Thượng miền Nam thì có đến 95 0/0 sống về nghề làm ruộng và làm rẫy với kỹ-thuật canh-tác thô-sơ lệ thuộc vào tín-ngưỡng dị-đoan. Một số Sắc-tộc chịu ảnh-hưởng của người Chăm và người Kinh đã biết dùng trâu bò để cày bừa trên những thửa ruộng nước một số khác dùng cuốc hay gậy chọc lỗ trồng lúa, bấp theo phương-pháp luân canh đốt rừng làm rẫy. Một số khác nữa ở những vùng rừng sâu, đất đai cằn cỗi chuyên sống về nghề săn bắn, chỉ trồng khoai, sắn làm nhu-cầu độ nhật.

Ngoài nghề nông là chính, đồng-bào Thượng còn có nghề dệt vải, đan mây tre. Những sản-phẩm tiêu-công-ngệ này là những phương tiện nhật dụng, nếu dư dả thì dùng làm vật dụng đổi chác lấy thực-phẩm hoặc những nhu-yếu-phẩm cần-thiết khác. Một vài Sắc-tộc như Rhadé, Bahnar, Maa, M'Nông v.v... đã nổi tiếng về những sản-phẩm dệt và đồ mây tre có màu sắc hòa hợp, trang trí nhã nhặn, cân xứng và ý nghĩa.

Một số bộ tộc khác như Sédang, Cill v.v... có nghề lấy sắt rèn dao, mác, chày gạc, cuốc v.v...

Mỗi gia-đình Thượng đều có nuôi gia-súc như dê, heo, gà, ngựa, trâu, bò, v.v... Những gia-súc này thường được dùng vào việc cúng lễ, đình đám v.v...

Ngoài những nghề trên đồng-bào Thượng còn trồng hoa màu ở rẫy, vườn, một số người cũng biết trồng cây kỹ nghệ để kiếm thêm lợi tức. Mặt khác, trong những ngày rảnh rỗi họ cũng đi săn bắn, bắt cá, kiếm lâm-sản để ăn và đổi chác với người Kinh và các Sắc-tộc lân cận lấy vật dụng cần-thiết.

Cần biết là đồng-bào Thượng làm ruộng cũng như làm rẫy không phải hoàn toàn phó mặc sự sinh trưởng của cây lúa cho trời đất. Trái lại họ cũng chăm sóc cho cây lúa từ khi gieo hạt đến lúc gặt về. Tại nhiều vùng, nhất là những vùng có ruộng, đồng-hào biết cách dẫn thủy nhập điền hoặc đào mương đắp đập (Vùng Chu-Ru) hoặc dùng ống bương, ống tre dẫn nước từ suối vào ruộng (Vùng Bahnar, Sédang, Jarai...). Trong vùng ruộng cao công việc đồng áng nhiều vất vả họ phải tưới nước cho cây lúa luôn. Hiện nay tại vùng của đồng-bào Churu (Tuyên-Đức) có người đã mua máy bơm nước chạy xăng để dẫn nước vào ruộng. Các nông dân khác thường bắt chước và yêu-cầu Chính-quyền tài-trợ cho công-tác xây cất một kinh đào và đập nước với dự định thiết-lập cả một hệ-thống dẫn thủy lên vùng đất cao.

Công việc trồng hoa màu cũng đang được đồng-bào Thượng một vài địa-phương khai thác để tung ra thị-trường. Họ trồng đủ thứ cây ăn trái như cam, chuối, đu đủ, bơ, măng-cầu; hoa-màu phụ như bắp, khoai, cà, bí, đậu, sà-lách, cải, v.v...

Nhiều nông dân người Jarai ở Cheo-Reo và vùng phụ-cận đã trở nên giàu có nhờ bán hoa trái và rau.

Vùng Phú-Túc, Phú-Bồn, đồng-bào trồng mè, thuốc lá, vùng Banmêthuột trồng cà-phê ở Lâm-Đông trồng trà như hoa-lợi chính. Một vài gia-đình khá giả đã mở hẳn đồn điền cà-phê, trà v.v...

Về chăn nuôi chưa được phát-triển lắm, nhiều nơi có gia-đình nuôi hàng hai chục, ba chục trâu bò nhưng chỉ dùng trong việc cày bừa cúng-tế.

Sơ-lược vài nét như trên, chúng ta thấy xã-hội Thượng đã sẵn sàng chấp nhận những cải cách quan trọng có thể giúp họ thoát được ra khỏi tình-trạng chậm tiến. Do đó, cần phải có ngay những chương-trình cải-tiến nông-nghiệp chi tiết, phù hợp với vùng sơn-địa giúp đồng-bào có khả-năng tự-túc từ cơm áo, tiến đến tự túc trong các lãnh-vực khác và trong tương-lai có khả-năng đóng góp cho nền phát-triển kinh-tế Quốc-gia.

14) Những dự-án phát-triển kinh-tế hậu-chiến.

Trước khi bàn về những kế-hoạch Phát-triển Cao-nguyên, tưởng cũng nên biết sơ qua đến những dự-án đã được Nhóm Nghiên-Cứu Kế-Hoạch Hậu-Chiến phác-họa.

Sau đây là những dự án của nhóm trên đã dự-trù :

141.— Chương-trình phát-triển miền Cao-nguyên.

Trọng tâm chương-trình Phát-triển miền Cao-nguyên của Nhóm Nghiên-Cứu Kế-hoạch hậu-chiến nhằm vào 4 điểm : giao-thông, dinh-diện, các công-tác đặc-biệt và các dự-án phát-triển.

a) — Về giao-thông :

Nhóm đề-nghị khai-thông các Tỉnh-lộ và Liên Tỉnh-lộ hiện có trên lý-thuyết nhưng giao-thông hầu như không có, những con đường nối liền :

Phú-Bồn — Tuy-Hòa

Kontum — Quảng-Ngãi — Quảng-Nam

Banmêthuôt — Đalat

Phan-Rang — Gia-Nghĩa

Phú-Bồn — An-Khê...

— Mở mang phát-triển các Tỉnh-lộ.

b) — *Vấn-đề dinh-điền :*

— Đưa dân lên lập dinh-điền, nghiên-cứu kỹ khả-năng từng địa-phương, cung cấp tiện nghi cho dân di-cư và thiết-lập các hệ-thống giao-thông từ địa điểm dinh-điền đến các Thị-xã.

— Việc nâng cao mức sinh-hoạt cho đồng-bào Thượng cũng bắt đầu từ thành-phố. Mở các lớp dạy nghề, trường học và cải-tiến dân-sinh, dân-trí cho người Sắc-tộc từ thành-phố *loang dần* đến các buôn ấp hẻo lánh. Tung cán-bộ về các Buôn Ấp, Quận, Xã đề hướm dẫn dân Thượng.

— Việc định-cư đồng-bào Thượng áp-dụng theo từng giai-đoạn, trong vòng 10 năm định-cư khoảng 100.000 người, đưa khối người này vào khu-vực tiền-tê đề nâng cao mức sinh-hoạt, thích-nghi với đời sống văn-minh.

Nguyên-tắc của việc định-cư, lập dinh-điền là đề đồng-bào tự chọn địa điểm. Mở mang các Đô-thị, đường xá giao-thông, cung cấp đầy đủ điện nước v.v...

— Mở thêm thành-phố như An-Khê, Khánh-Dương khoảng 20.000 người ở các miền khác lên Cao-nguyên lập nghiệp.

c) — *Những vấn-đề đặc biệt* được dự-án đề cập đến là :

— Xúc tiến gấp rút công-tác kiến-điền cho đồng-bào Thượng, thỏa mãn ước-nguyện của đồng-bào vừa hỗ-trợ chương-trình định-cư, khai thác đất đai trên Cao-nguyên sau này.

— Vấn-đề phát-triển giáo-dục xã-hội, đối tượng mà dự án đề cập đến là đồng-bào Thượng. Các đề nghị của dự-án gồm có :

— Mở các trường học có Ký-túc-xá cho con em Thượng,

— Đào-tạo giáo chức người Thượng,

- Có chương-trình huấn-luyện các chuyên-viên cung-cấp trong mọi ngành đề thỏa-mãn nhu-cầu địa-phương.
- Các lớp huấn-luyện nông-nghiệp cần đặc-biệt chú-trọng đến đồng-bào Thượng xứ-dụng các kỹ-thuật canh-tác mới.
- Cấp phát nông-cụ, trợ cấp ngân khoản giúp nông-dân gia-tăng năng-xuất và hiện đại-hóa canh-tác,
- Xây cất thêm Bệnh-xá, trạm thuốc tại các Quận-ly và các Buôn Thượng,
- Đào-tạo cán-bộ Xã-hội và Y-Tế gốc Thiều-số.

d) — Những dự-án phát-triển :

Những dự-án liệt-kê sau là những trọng điềm của chương-trình phát-triển Cao-nguyên.

— *Dự-án Yali hay dự án Sésan* nhằm dẫn thủy cho 21.150 ha thuộc Kontum — Pleiku và xây cất những nhà thủy-điện có năng-lực 798.000 kilowats. Giai-đoạn đầu trọng-tâm thiết-lập một nhà máy tại thác Yali sản-xuất 6.000 kilowats và tưới nước cho diện-tích 6.900 ha.

— *Dự-án Drayling hay dự-án Srépok* dẫn thủy và chống lụt cho 74.500ha và cung cấp điện-lực cho 283.000kw — giai-đoạn đầu ưu tiên tưới nước cho cho 6.500 ha Vùng Krong-Buk Thượng và 4.900 ha vùng Krong-Buk Hạ. Ưu tiên dành cho việc mở rộng nhà máy thủy-điện Drayling để gia-tăng thêm 8.000kw.

Với hai dự-án trên đây, Nhóm Nghiên-cứ ước-lượng có thể cung cấp điện-lực và thỏa-mãn nhu-cầu thủy-nông cho việc phát-triển của các Tỉnh Kontum, Pleiku, Phú-Bôn, Banmethuôt và Quảng-Đức. Nhóm cũng đề-nghị :

— *Mở mang khu- vực Sông Ba (Phú-Bồn) kè cả việc đắp đập ở thượng-lưu sông để chống lụt, tưới nước.*

— *Phát-triển vùng lưu- vực Sông Danhim bằng cách :*

★ *Có kế-hoạch dẫn thủy hữu hiệu và cơ-giới-hóa nông-nghiệp.*

★ *Tận dụng điện-năng Danhim.*

★ *Tạo điều-kiện cho nông-dân canh-tân trồng trọt như cấp tín-dụng — bán nông-cụ — cơ-giới trả góp.*

— *Đa-canh-hóa nông-nghiệp trên Cao-nguyên.*

★ *Phát-triển thêm việc trồng thông vùng Tuyên-Đức.*

★ *Trồng lại các khu rừng bị tàn phá.*

142.— Chương-trình Phát-triển miền Bắc Trung-Nguyên Trung-phần :

Miền Bắc Trung-Nguyên Trung-Phần là 5 Tỉnh thuộc Quân-Khu I. Nhóm Nghiên-Cứu Kế-Hoạch Hậu-Chiến nhận-định đây là vùng nghèo nhất và đề-nghị những công-tác sau đây :

a) — Nông-nghiệp :

— *Tu-sửa các đập nước sẵn có,*

— *Thiết-lập thêm một số hệ-thống dẫn thủy tưới ruộng thêm cho 70.000 ha,*

— *Khai-thác thủy-diện, chống lụt, hạn hán trên các sông Quảng-Trị, Sông Bồ, Vũ-Gia, Trà-Khúc,*

— *Áp-dụng phương-pháp canh-tác mới vào nông-nghiệp, chú- trọng việc trồng lúa và các loại cây ăn trái.*

b) — Lâm-nghiệp :

Rừng tại 5 Tỉnh miền Bắc Trung-phần có rất nhiều gỗ quý như Chò, Kiền-Kiền, Huỳnh, rẻ, gỗ, chuẩn v.v...

- Cần có những chương-trình bảo-vệ rừng,
- Một lâm-sản quý là quế cần được khai thác,
- Trồng thông, bạch hà trên các đồi trọc.

c) — Ngư-nghiệp — Mực-súc :

- Trùng-tu trại dưỡng ngư Cư-Chánh — Cầu-Hai,
- Động-cơ-hóa ngư thuyền,
- Khai-thác ngư-sản,
- Khuếch-trương chắn nuôi.

d) — Hạ-tầng cơ sở và công kỹ-nghệ :

- Tái-lập đường xe lửa, sửa sang đường-xá, trùng-tu Hải-cảng,
- Khai-thác thủy-điện trên Sông Bồ ở Thừa-Thiên, Thu-Bồn tại Quảng-Nam,
- Khuếch-trương ngành công-kỹ-nghệ cỡ : bột sắn, gôm, dầu tràm, nước mắm v.v...
- Quảng-bá ngành công-kỹ-nghệ tân tiến : biến-chế nông-lâm-ngư-sản ; lập nhà máy thuốc lá, nhà máy đường (Quảng-Ngãi), nhà máy ciment, vôi (Long-Thọ), thủy-tinh (Nam-Ô).
- Khai-thác các hầm mỏ : than (Nông-Sơn), Pec-Ma-Tít (từ Đại-An đến Hà-Giục đá vôi có ma-gnê-si cần thiết cho kỹ-nghệ thủy-tinh), sắt (Mộ-Đức, Phong-Điền), Phốt-Phát (Tây-Sa), Cầm-Thạch (Ngũ-Hành-Sơn), Vàng (Bồng-Miêu).

- Thành-lập nhà máy hoàn tất bô-túc cho nhà máy sợi Hòa-Thọ.
- Thành-lập nhà máy dệt và hoàn tất các loại tơ bóng và tơ hóa-học ; nhà máy sản-xuất độc-cruc nylon thỏa-mãn nhu-cầu ngư-nghiệp, làm chiếu.

143.— Chương-trình phát-triển Vùng Duyên-Hải Quân-Khu II.

Ngoại trừ khu Cam-Ranh nằm trong kế-hoạch phát-triển đặc biệt, các khu-vực khác, chương-trình đề cập tới :

— *Phát-triển nông-nghiệp* gồm trị thủy, dẫn thủy, lúa giống, phân-bón, khai-hoang v.v...

— *Ngư-nghiệp* khuyến-trương đánh-cá, chế biến ngư-sản v.v...

Các chương-trình khác không có gì đặc-biệt.



II.— CHƯƠNG-TRÌNH PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC, XÂY-DỰNG CAO-NGUYÊN TRONG CHƯƠNG-TRÌNH TỬ-NIÊN CỦA CHÍNH-PHỦ.

Trong phần trên, chúng ta đã có một khái-niệm tổng-quát khá rõ rệt về thực-trạng của Cao-nguyên, tình-trạng của đồng-bào Sắc-tộc cũng như về triển-vọng phát-triển của Cao-nguyên thời hậu-chiến mà Nhóm Nghiên-Cứu Kế-hoạch Hậu-chiến do Giáo-Sư Vũ-Quốc-Thức soạn-thảo.

Nhìn vào thực-trạng đó, chúng ta thấy rằng công cuộc Phát-triển Cao-nguyên và Phát-triển Sắc-tộc phải đi song song vì chằm ngôn luôn luôn đúng là *chỉ có người địa-phương mới hiểu rõ địa-phương và mới đóng góp tích-cực cho công-tác tại địa-phương*. Mặt khác, các Sắc-tộc đặc-biệt là

đồng-bào Thượng miền Nam cần phải được hướng-dẫn gấp rút để thích-nghi với hoàn-cảnh mà trong tương-lai sẽ biến cải nhanh chóng. Từ tình-trạng chậm-tiến hôm nay đồng-bào Thượng cần phải được hướng-dẫn để trở thành những người dân của Quốc-gia đang phát-triển (*chúng tôi đề dặt chỉ đặt mức Quốc-gia đang phát-triển vì thực-tế so-sánh với các Quốc-gia khác, Việt-Nam chưa đạt được mức phát-triển. Tình-trạng hào-nhoáng hiện-tại chỉ là một lớp sơn che đậy sự chậm-tiến mà thôi*).

Đã có rất nhiều kế-hoạch, ý-kiến cho công-cuộc Phát-triển Cao-nguyên. Tuy nhiên tùy theo trình-độ và lãng-kính của từng người mà có những nhận-định khác nhau phần lớn quá cao, thiếu thực-tế nên khó mà thích-nghi với thực trạng đề mưu phúc-lợi cho Quốc-gia và cho đồng-bào Sắc-tộc.

Với quan-niệm đó, Bộ Phát-Triển Sắc-tộc đã soạn-thảo một chương-trình tứ-niên về phát-triển Sắc-tộc nằm trong kế-hoạch Quốc-gia về Cộng-Đồng Tự-Vệ và Cộng-Đồng Phát-triển địa-phương.

Đại-cương kế-hoạch nhằm vào 3 mục-tiêu đã được TÔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA công-bố như sau :

1) Mục tiêu đầu tiên (địa-phương tự-phòng)

Chúng ta có hai kế-hoạch :

a) *Nhân-dân Tự-vệ* : theo chỉ-thị của Tông-Thống thì 4 năm tới đây, nhân-dân Việt-Nam vừa chiến-đấu vừa xây-dựng với mục-tiêu mà chúng ta phải đạt :

- Lấy nhân-tâm làm căn-bản trong việc chống xâm-nhập Cộng-sản.
- Củng-cố địa-phương, gia-tăng tiềm-năng chiến-đấu ở tiền-tuyến.
- Chuẩn-bị đấu tranh chính-trị với Cộng-sản.

b) — Chiêu-hồi :

Xây-dựng thêm những người bên này chiến-tuyến không chưa đủ, chúng ta cần phải đem chính nghĩa sang bên kia giới tuyến đề :

- Kêu gọi những cán-bộ, cán-binh Thượng-Cộng trở về với Chính-nghĩa.
- Đưa đồng-bào Thượng còn sống trong vùng Việt-Cộng về với Quốc-gia.

Làm được như vậy, chúng ta mới có thể tự-hào là đã góp phần hữu hiệu vào công việc văn-hồi hòa-bình trường-cửu.

2) Mục-tiêu thứ hai (địa-phương tự-quản).

Chúng ta có 3 kế-hoạch :

a) — Hành-chánh địa-phương :

Thành-quả trong năm 1971 thực-hiện theo chiều hướng địa-phương phân-quyền rất khả-quan. Mục-tiêu của Quốc-gia trong 4 năm tới là phải cải-tổ và hiệu-năng hóa tối đa các guồng máy hành-chánh địa-phương từ Tỉnh đến Xã để tiến đến tự-lực, tự-cường.

b) — Tổ-chức nhân-dân và thanh-niên :

Chúng ta sẽ phải tổ-chức và hướng-dẫn nhân-dân, nhất là giới thanh-niên dấn thân vào công cuộc cải-tạo xã-hội, nâng-cao dân-trí. Chúng ta chẳng những đoàn-ngũ-hóa nông-dân Sắc-tộc vào các tổ-hợp, Hội-đoàn, Hiệp-hội v.v... chúng ta sẽ :

- Tổ-chức đoàn thanh-niên Sắc-tộc Cải-tạo Xã-hội.
- Yêm-trợ một số Hiệp-hội Thanh-thiếu-niên lên hoạt-động trên Cao-nguyên. Giai-đoạn đầu nhắm

vào việc đoàn-ngũ hóa các trú-sinh tại Ký-túc-xá, các Trường-học. Sau đó sẽ tiến dần ra các Buôn Ấp từ gần đến xa.

c) — *Thông-tin đại-chúng* :

Vấn-đề thông-tin đại-chúng là một công-tác hết sức quan-trọng. Sở dĩ nhiều công-tác không được dân chúng hưởng ứng tích-cực chỉ vì vấn-đề thông-tin đại-chúng còn yếu kém. Chính vì vậy, đường hướng của chúng ta trong 4 năm nay là :

- Tất cả mọi công-dân đều phải được quảng-bá và chuẩn-bị tư-tưởng cho đồng-bào các Sắc-tộc.
- Kịp thời khám phá và chặn đứng mọi âm mưu của đối phương.
- Gây niềm tin và thúc đẩy đồng-bào tích-cực tham-gia công-tác.

3) *Mục-tiêu thứ ba (tự-túc phát-triển).*

Đây cũng là mục-tiêu tiến đến việc kiến-tạo thịnh-vượng chung của Quốc-gia. Chúng ta có 10 chương-trình cho đồng-bào các Sắc-tộc.

a) — *Phát-triển Kinh-tế* :

Mục-tiêu của kế-hoạch này là làm sao hướng-dẫn đồng-bào phát-triển các nghề thủ-công-nghệ, tiểu-công-nghệ, thương-mại và nhất là được hưởng thụ tối đa lợi-ích của các chương-trình tín-dụng.

b) — *Phát-triển Nông-lâm ngư-mục* :

Điều cần là giúp đồng-bào gia tăng diện-tích canh-tác, cải-tiến nông-ngư-nghiệp, chăn nuôi dê có được lợi-tức đủ phát-triển và đóng góp cho Quốc-gia.

c) — *Chương-trình phát-triển nhân-lực :*

Nhằm đầu tư cán-bộ, chuyên-viên Sắc-tộc các ngành để cung-ứng cho nhu-cầu phát-triển nông-nghiệp, kỹ-nghệ của Quốc-gia và xây-dựng xã-hội tiến-bộ.

d) — *Chương-trình kiến-điền :*

Đây là một chương-trình đặc biệt quan-trọng và phải được thúc đẩy mạnh.

Đại-cương công-tác kiến-điền hay chương-trình cải-cách điền-địa cho đồng-bào Thượng nhằm vào 3 công-tác chính đó là :

- Thiết-lập «*khu-vực sinh-sống chính*» tại các buôn ấp Thượng.
- Kiến-điền đất sở-hữu của đồng-bào Thượng.
- Thiết-lập chế-độ quản-thủ điền-địa đất của đồng-bào Thượng.

Công-tác thiết-lập khu-vực sinh-sống chính cần phải hoàn tất trong năm 1973. Khi vấn-đề quyền sở-hữu đất-đai của đồng-bào Thượng được thực-hiện xong, lúc bấy giờ vấn-đề phát-triển Cao-nguyên mới không bị vấp phải những khó khăn như thời Đệ nhất Cộng-hòa.

e) — *Chương-trình Y-tế — Vệ-sinh công cộng :*

Nhằm giúp và hướng-dẫn đồng-bào Sắc-tộc ý-thức những phương-pháp trị bệnh, phòng bệnh, bỏ dần lối trị bệnh theo mê-tín dị đoan.

g) — *Giáo-dục :*

Vấn-đề phát-triển dân-trí cũng là một chương-trình mà chúng ta cần đặc biệt chú-trọng ; chương-trình 4 năm gồm có :

- Thanh toán nạn mù chữ cho 247.000 người.
- Cấp phát 850 học bổng trong năm 1972 và sau đó mỗi năm tăng thêm 20%.
- Vấn-đề xây cất và điều-hành các Ký-túc-xá. Hoàn tất việc xây cất, đặt một số Ký-túc-xá dưới sự quản-trị của các tôn-giáo v.v...
- Chương-trình Phát-triển ngành Đại-học, Trung-học và Tiểu-học dựa theo nhu-cầu và thực-trạng của đồng-bào Sắc-tộc.

b) — Xã-hội :

Mục-tiêu là :

- Khuyến-khích dân chúng trực tiếp tham-gia vào công-tác Cộng-đồng và Phát-triển Quốc-gia.
- Khai-thác mọi tài-nguyên để cải-tạo xã-hội.
- Bài trừ tệ-đoan xã-hội.
- Trong chương-trình này chúng ta làm sao để đừng biến công-tác xã-hội thành công-tác cứu-trợ gây ỷ lại cho đồng-bào. Mặt khác công-tác định-cư, hồi-cư và thành-lập các thí-điểm nữ-cộng gia-chánh cần được đặc-biệt quan-tâm.

i) — Chương-trình Cựu-chiến-binh :

Cán-bộ Phát-triển Sắc-tộc cũng là những chiến-sĩ đã cầm súng chống Cộng, bảo-vệ quê-hương, cho nên Bộ Phát-Triển Sắc-tộc có trách-nhiệm đối với họ, can-thiệp cho họ được hưởng đầy đủ quyền lợi tinh-thần và vật-chất của một cán-phế, cô-nhĩ, quả-phụ, tử-sĩ, Quốc-gia Nghĩa-tử v.v...

k) — Chương-trình tự-túc phát-triển Xã :

Nhằm tạo điều-kiện thuận-lợi cho đồng-bào Sắc-tộc để

xử-dụng và hưởng-thụ những tài-trợ cho các Buôn Ấp, Xã để cải-thiện làng xóm của mình. Mặt khác trong những nỗ-lực phát-triển Xã sẽ có những chương-trình thi đua giữa các Buôn Ấp và sẽ mời Tổng-Thống cùng các Vị trong Chính-Phủ đỡ đầu một vài Ấp Thương.

1) Cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn :

Sẽ trở thành những cán-bộ đa nhiệm, nhưng sẽ chú-trọng nhiều đến công-tác chính-trị, quân-sự, phát-triển xã ấp.

Điều đáng lưu-ý là sẽ có sự giảm Cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn từ năm 1972. Bộ đã can-thiệp đề Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia thu-nhận những anh em nằm trong chương-trình giảm cán được gia nhập ngành Cảnh-Sát Quốc-gia.



III. KẾT LUẬN

Tất cả những vấn-đề đặt ra trong kế-hoạch này nhằm vào mục-đích thiết-thực là giúp đỡ đồng-bào các Sắc-tộc Thiều-số sớm tiến-bộ và vận-động đồng-bào các Sắc-tộc dự-phần đóng-góp cho sự thịnh-vượng của Quốc-gia.

Căn-bản của vấn-đề và những chương-trình phải thực tế. Sự thực-tế sẽ đem lại lợi-ích lâu-dài cho đồng-bào và cho Quốc-gia. Chính vì vậy, kế hoạch chỉ đưa ra những công-tác mà khả-năng của Quốc-gia và của đồng-bào có thể thực-hiện. Những chương-trình vĩ-đại nằm trong những dự-án trường-kỳ của Quốc-gia, kế-hoạch này chỉ ghi nhớ làm bối cảnh và mục-tiêu trong phần đầu.

Tuy chỉ là những dự-án thông thường nhưng nếu thực-hiện được toàn diện và chu-đáo, khai-thác được đúng mức khả năng của địa-phương thì sẽ có nhiều triển-vọng hơn là những dự-án vĩ-đại, nặng-nề quá lệ-thuộc vào ngoại-viện



BỘ PHÁT-TRIỂN SẮC-TỘC

**CÔNG-TÁC THỰC-THI QUY-CHẾ RIÊNG BIỆT
CHO ĐÔNG-BAO CÁC SẮC-TỘC (1967 - 1972)**

NGUYỄN VĂN SẮC LUẬT 033/67	CÁC BIÊN PHÁP THI HÀNH	THÀNH QUẢ
<p>ĐIỀU 01.— — Nay ban-hành một quy-chế Riêng biệt quy-định những quyền lợi đặc biệt để Nâng đỡ đồng-bào Thiệu-Số trên căn cứ định tại các điều 2 và 24 Hiến Pháp VNCH</p>	<p>Ngày 25, 26/6/1967, Chính-Phủ cho triệu-tập tại Pleiku một Đại-hội các Sắc-Tộc Thiệu-số toàn quốc, để tìm hiểu nguyện-vọng chung của toàn thể đồng-bào Sắc-Tộc.</p>	<p>— Ngày 29.8.67, Trung-Tướng Chủ-Tịch UBLĐQG (Đương kim Tổng-Thống) đã lên Ban-Mê-Thuật chủ tọa buổi lễ và duyệt ký Sắc-Luật 033/67, ban hành quy-chế Riêng biệt nâng đỡ đồng-bào các Sắc-Tộc trên mọi địa hạt.</p>
<p>ĐIỀU 02.— 1) Hội-Đồng các Sắc-Tộc Thiệu-Số sẽ được thành lập theo các điều khoản 97, 98 của Hiến pháp VNCH, có nhiệm vụ cố-vấn cho Chính-Phủ về các vấn-đề liên quan đến đồng-bào Thiệu-Số. 2) Cơ-quan đặc-trách về đồng-bào Thiệu-Số được nâng</p>	<p>(1) — Ngày 14.10.69, Tổng-Thống ban-hành Luật số 014/69 ấn định việc tổ-chức và điều-bành HĐCST. — Ngày 28.10.69, Tổng-Thống ban-hành Sắc-Luật 610/TT/SL ấn định thể thức đề cử hội viên HĐCST. — Ngày 11.11.69, Thủ-Tướng Chánh-Phủ ban hành Nghị-định số 1171, ấn định các cơ-quan đảm trách việc tổ chức cùng</p>	<p>— Kết quả cuộc bầu cử hội viên HĐCST với 48 hội-viên đắc cử thực-thu và 12 dự khuyết gồm đầy đủ thành phần đại diện các Sắc-Tộc trên toàn quốc. — HĐCST được triệu tập dự phiên họp ra mắt ngày 16.12.1970 và dự phiên họp đầu tiên ngày 21.12.70 tại Saigon để bầu văn-phòng thường trực và các Ủy-ban chuyên môn.</p>

**ngang hàng cấp Bộ trong
Chính-Phủ**

các chi-tiết và lịch trình bầu cử.

— Ngày 12.12.69 đồng bào các Sắc-tộc trên toàn quốc đi bầu người đại diện cho Sắc-Tộc mình vào Hội-đồng CST.

— Phiên họp đầu tiên của Hội-Đồng khai diễn vào ngày 11, 12, 13.02.1971 tại Pleiku, bàn về các vấn-đề liên quan đến đời sống và nhu cầu cấp thiết của đồng-bào các Sắc-Tộc.

(2) — Ngày 9 12 1967 Phủ-Đặc-Ủy Thượng-Vụ được nâng lên thành Bộ Phát-Triển Sắc-Tộc.

(2) — Ông PAUL-NUPR được cử giữ chức vụ Tổng-Trưởng PTST từ 9.12.67 đến 16.6.71.

— Ông NAY-LUETT được cử giữ chức Tổng-Trưởng Phát-triển Sắc-Tộc từ 17.6.71.

ĐIỀU 03. —

1) Công-chức người Thiệu-số, tùy theo khả năng được nương những điều kiện nâng đỡ như sau :

(a) — Bổ nhiệm vào các Chức-vụ tương xứng với khả-năng và thiện chí từng người.

(b) — Được hưởng những điều rộng rãi trong các kỳ thưởng, nhập ngạch, tu-nghiệp.

(a) — Trong các cơ cấu hành-chánh Quốc-gia đều có cấp chỉ-huy người Sắc-Tộc, tại cơ-quan đặc-trách về đồng-bào Sắc-Tộc (Bộ PTST) từ các cơ-cấu hạ tầng (Chi PTST) đến Trung-Uơng, đa số các vị chỉ-huy cao cấp hoặc trung cấp đều là người Sắc-Tộc.

(b) — Bộ PTST đã phối hợp với các cơ-quan bạn tôn-chức :

★ Các Khóa tu-nghiệp về Tái thiết

sinh, công-chức cán-bộ gốc Thiệu-số.

Nông-thôn tại Phi-Luật-Tân.
★ Một số khóa sinh tu-nghiệp tại Nhật Bản, Hoa-Kỳ.

Ngoài ra, hằng năm Bộ PTST còn tổ-chức các cuộc du-hành quan-sát cho Cán-bộ Viên-chức các cấp người Sắc-Tộc tại các nước Thái-Lan, Mã-Lai-Á, Trung-Hoa Dân-Quốc v.v...

- (2) — Do theo đề-nghị của Bộ PTST với các cơ-quan liên hệ :
 - Bộ Quốc-Phòng
 - Bộ Giáo dục
 - Bộ Y-Tế

- (2) — Đã tổ chức :
 - Sĩ-quan đặc biệt tại Thủ-Đức.
 - 2 khóa Tham sự đặc biệt 60 và 50 người.
 - Sĩ-Phạm nữ công v.v...

2) Tuy theo nhu-cầu và đề-nghị của các cơ-quan đặc-trách về đồng-báo Thiệu-Số Chính-Phủ sẽ cho tổ-chức các khóa đặc biệt đào tạo nhân-viên và cấp chỉ-huy người Thiệu-Số các ngành Hành-chánh, Tư-pháp, Giáo-Dục v.v.

ĐIỀU 04. —

1) Để đáp ứng tình trạng chiến tranh hiện tại, tại miền cao-nguyên, Chính-Phủ tùy theo nhu-cầu an-ninh địa-phương sẽ cho phát-triển trong phạm vi từng Tiều-Khu những lực-lượng địa-phương gồm thanh-niên Thiệu-Số tỉnh nguyên gia nhập và do cán bộ người Thiệu-số được

- (1) — Bộ PTST đã can thiệp với :
 - Bộ Quốc-phòng đề gợi đi huấn lợp bổ túc quân sự cũng như việc sắp xếp cấp bậc cho Cán-bộ các cấp nguyên thành phần lực lượng Fulro về hợp tác với Chính-Phủ.
 - Với Phủ-Thủ-Tướng đề xin tái hoạt-động Trung-tâm Huấn luyện Pleiku.

(1) — Đã thành lập được nhiều Đại đội Địa-phương-Quân tại các Tỉnh Cao nguyên với thành phần gồm có các Cán bộ nguyên thành phần Fulro và các thanh-niên Sắc-Tộc tỉnh-nguyên.

— Trên 10.000 Cán bộ Xây-dựng Sơn-Thân, viên-chức xã, ấp, Nhân dân tự-vệ tốt nghiệp Trung-Tâm Huấn luyện Pleiku đang hoạt động trên toàn Quốc.

đào tạo bởi các Trung-tâm Huấn luyện Quốc-gia chi huy.

2) Thanh-niên người Thiều-số tùy theo khả-năng, văn-hóa được hưởng các biện-pháp điều kiện văn bản để theo học các trường sĩ-quan hạ-sĩ-quan (Quân lực VNCH).

3) Sĩ-quan, hạ-sĩ-quan người Thiều-Số được lựa chọn và giao phó các chức vụ chỉ huy tương-xứng với khả-năng và thiện chí từng người.

4) Con em quân-nhân, Công-chức hay những gia-đình đồng-bào Thiều-Số có người hy sinh vì Tổ-Quốc sẽ được thầu nhận vào các trường Thiếu-sinh quán Cao-nguyên và Quốc-gia Nghĩa Tử với những điều kiện nâng đỡ đặc biệt.

ĐIỀU 05. -

1) Quyền sở-hữu đất đai của đồng-bào Thượng được tôn-

(2) - Các Trường Quân sự như Võ Bị QG Đà-Lạt, Thủ-Đức, Nha-Trang đều được chi-thị của Bộ Quốc-Phòng để giảm điều kiện văn bản cho các Khóa sinh Sắc-Tộc (văn-thư số 8141 ngày 30.10.65 của Bộ QP).

(2) - Nhiều sĩ-quan, hạ-sĩ-quan đã tốt nghiệp các quân trường:

- Võ bị Quốc-gia Đà-Lạt

- Võ bị Quốc-Gia Thủ-Đức

- Trường Hạ-sĩ-quan Nha-trang.

(3) - Tại các Binh sở, Binh chủng trên toàn quốc đều có các cấp chỉ-huy người Thiều-Số. Riêng các lực lượng Địa-phương-quân Sắc-Tộc đều do người Sắc-Tộc chỉ-huy. Cấp-bậc và chức-vụ Hành-chanh cao nhất của người Thiều-số hiện nay là Đại-Tá và Tỉnh-Trưởng.

(4) - Hiện đã có 2 Trường Thiếu-sinh-quan tại Nha-Trang và Pleiku.

- Điều kiện thu nhận chỉ cần là người Thiều-Số. Sĩ số TSQ đã tốt nghiệp và đang thụ-huấn tính đến tháng 6.71 là 621 Khoa sinh với thành phần gồm đầy đủ các Sắc-Tộc Thượng miền Nam, Chăm và Thượng-du Bắc-việt di cư.

(1) - Đồng lúc với SL 033/67, quyền sở hữu đất đai của đồng-bào Thượng được

(1) - Đã lập xong thủ tục kiến điều được 38.569 mẫu đất và đã cấp phát

trong. Một Sắc-Luật về Kiến
điều dành riêng cho đồng-bào
Thượng với những điều-kiện
rộng-rãi, phù hợp với thực-
trạng và lập quan của đồng-
bào sẽ được ban-hành :

2) Tùy theo tình hình và nhu-
cầu từng địa-phương Chính-
Phủ sẽ đặc biệt yểm-trợ cho
chương-trình giúp-đỡ đồng-
bào Thiều-Sở cải-tiến kỹ-thuật
canh-tác chăn nuôi, mở mang
tĩnh công-nghệ, thương-mại,
công-kỹ-nghệ v.v... và mở-
mang đường xá trên Cao-
nguyên để tiện việc đi lại
bán bán.

bảo vệ qua SL số 034/67 ban-hành ngày
29.8.67. Sau đó nhiều văn kiện đã được
ban-hành để kiện toàn việc cải-cách
Điền-Địa cho đồng-bào Thượng gồm có
công tác kiến điền và ấn định khu vực
sinh sống chính.

(2) -- Bộ PTST đã can thiệp hoặc thỏa
niệm với :

- Cơ-quan Usaid : xin cung cấp
máy cày, máy bơm nước, nông
cụ v.v...
- Bộ CCBĐ và NNN đề xin cấp
phát yểm-trợ :
- Lúa giống
- Cà giống
- Phán bón v.v.v...
- Bộ Công-chánh đề xin sửa sang
đường xá.

11.143 Chứng thư Kiến-điều cho đồng-bào
Thượng tại các Tỉnh Lâm-Đông, Tuyên-
Đức, Bình Long, Phước-Lông, Darlac,
Konum, Phú-Bôm, Long-Khanh, Pleiku.
Các buổi lễ đầu tiên cấp phát chứng-
thư chứng-nhận quyền sở hữu đất tư-hữu
của đồng-bào Thượng đều đặt dưới
quyền chủ tọa của Tổng-Thống VNCH.

a/— Kiến-điền đất tư-nhân :

- Chi-tiêu 1971 20.000 Ha
- Tỷ-lệ thực-niên chỉ tiêu 101 %
- Số diện tích cấp phát 20.209 Ha
- Số nông-dân thụ-nương 9.996 người

b/— Thiết lập khu vực sinh sống chính :

- Chi-tiêu 600 Bườn
- Tỷ lệ thực-hiện 70,3 %
- Số bườn, áp đã do đặc xong 209 Bườn
- Số bườn cơ sự-vụ-tụan 373 Bườn
đo đạc

(2) — Hiện đã có 5 Hợp-tác-xã Thượng
tại Tuyên-bức, Pleiku, Darlac, Quang-
Đức giúp đồng-bào mua, bán tận chỗ,
khởi qua giới trung gian trực lợi.

- Về chương-trình khuếch trương nông ngư-súc hiện có :
- 12 Trung-tâm Canh-Mục (Trường Trung-Học Nông-Lâm-Súc).
- 14 máy cày đã được cấp phát (loại 72 mã-lực)
- Ngân khoản thực-hiện chương-trình NNS năm 1972 gồm có 30 triệu lập thêm 100 thí điểm trình diễn Nông-nghiệp, mua máy bơm nước thuê máy cày ủi đất giúp đồng-bào và dùng vào việc khuyến khích đào hồ nuôi cá, chăn-nuôi gia súc v.v..

ĐIỀU 06. —

Tùy theo tình hình và thực-trạng của từng địa-phương, Chính Phủ sẽ thực-hiện những chương-trình cải-tiến dân-sinh cho đồng-bào Thiều-Số nhằm vào các tiêu chuẩn sau :

1) Thiết lập thêm bệnh-xá, nhà hộ-sinh, trạm thuốc, đoàn

— Các cơ-quan phối hợp với Bộ PTST để thực hiện chương-trình này gồm có :

- USAID
- Cord
- Bộ Y-Tế
- Thanh-niên chí-nguyện Quốc-Tế
- Các Ban đại-diện sinh-viên Nha-Y-Khoa.

(1) — Hiện đã có trên toàn quốc (4 ngàn khu)

- 54 Bệnh xá
 - 76 nhà hộ-sinh
 - 365 trạm phát thuốc
 - 5 trại cù
 - 15 đoàn Y-tế lưu-động
- (số cơ-sở y-tế trên-day dự-trù sẽ gia-tăng).

Y-tế lưu-động cũng mở mang các cơ-sở để chăm nom, săn sóc sức khỏe cho đồng-bào, đồng-thời đẩy mạnh việc giáo-đục vệ-sinh y-tế cho đồng-bào Thiều-Số.

2) Chính-phủ sẽ cho mở trường đào tạo cán-bộ y-tế cấp người Thiều-số để tự sản' soc sức khoẻ cho đồng-bào Thiều-Số.

3) Trong các trường hợp thiên tai, hỏa hoạn thiên cư bị cộng-sản v.v... tùy theo nhu-cầu đặc-trách về đồng-bào Thiều-Số cần hoạch-định chương-trình trợ-cấp đặc biệt và hữu-hiệu để giúp đồng-bào Thiều-Số sớm liên lạc tự-túc.

4) Các cơ quan đặc-trách về đồng-bào Thiều-Số nghiên-cứu để thành-lập thêm hoặc vận động cơ-quan tư-thiện mở thêm Cơ-nhi-viện lại mỗi địa-phương.

(3) - Bộ PTST đã thỏa hiệp với Chính-quyền địa-phương để trợ cấp tức thời cho các nạn nhân và Bộ sẽ bồi hoàn sau đó.

- Văn-thư số 3787 của Bộ PTST được ban-hành ngày 10.6.69 ấn-định Tiêu-chuẩn trợ-cấp cho đồng-bào bị thiên tai hỏa-hoạn v.v... như sau :

- Thiệt hại dưới 50% : 3000\$ 1 gia-đình và 15 ngày gạo cho mỗi người trong gia-đình.

- Trên 50% : 5.000\$ và số gạo tăng gấp đôi.

Ngoài ra, hằng năm Bộ PTST đều có tài-trợ cho các đoàn thanh-niên Chi-nghuyễn Quốc-tế, Sinh-viên Nha, Y-Khoa đi phát thuốc và khám bệnh cho đồng-bào Sắc-Tộc.

(2) - Tại Trường Tá-viên điều-dưỡng Ban-Mê-Thuật hiện có một số lơn khóa-sinh đều là người Sắc-Tộc và đã tốt-nghiệp được 108 khóa-sinh (từ 1967-1971) (28 đang theo học). Ngoài ra các trường Cán-Sự Y-tế tại Saigon, Cần-thơ, Long-Xuyên, mỗi khi mở khóa đào-tạo, đều có dành 10% sĩ số thu-nhận cho đồng-bào các Sắc-tộc.

(3) - Tính cho đến tháng 6/72, Bộ PTST đã trợ cấp về trường hợp thiên tai, hỏa hoạn cho đồng-bào Thiều-Số trên toàn-quốc số ngân khoản hàng trăm triệu k\$ cả hiện kim và gạo.

(4) - Hiện đã có trên 50 cơ-sở tư-thiện Sắc-Tộc xã-hội và Cơ-nhi-viện được thành-lập tại Cao-nguyên để nuôi ăn, dạy học, nuôi bệnh-nhân v.v...

1) Trong chương-trình phát-triển chung, Chính-Phủ sẽ mở thêm Trường Trung-Học, Tiểu-học, xây cất Ký-Túc-xá để con em Thiền-Số có đủ chỗ học hành.

2) Khuyến-kích và cấp thêm học bổng cho con em Thiền-Số có phương-tiện theo học các Trường Trung, Đại-học, chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

3) Trong các kỳ thi lấy văn bằng hay nhập học các trường chuyên-môn, tùy theo từng cấp, từng ngành con em Thiền-Số sẽ được hưởng những biện pháp nâng đỡ đặc biệt như: Giảm điều-kiện văn bằng, dành tỷ-lệ hay miễn thi nhập học, tăng điểm để được chấm đẩu:

(2) Bộ PTST hàng năm đều có thành lập một Ủy-ban cứu xét hồ sơ và cấp phát học bổng. Ủy-ban này gồm có các vị chỉ huy cao cấp người Sắc-Tộc thuộc thành phần Thượng miền Nam, Chàm và Thượng-du Bắc-Việt di-cư, có nhiệm-vụ xem xét và phân phối học bổng cho các Sinh-viên, học sinh nghèo hiếu học.

(3) — Văn thư số 474 ngày 28.10.1964 của Bộ Giáo dục v/v nâng đỡ sinh viên và học-sinh gốc Sắc-Tộc.

— Văn thư số 382 ngày 12-5-70 của Bộ Giáo dục ấn định việc nâng đỡ Sinh-viên học-sinh các ngành Nông lâm Súc-Su-Phạm Kỹ-thuật v.v...

— Văn thư số 488 của Bộ Giáo-dục v/v nâng đỡ sinh-viên thi tuyển vào các vào phân-khoa Đại-học Sư-phạm, Y, Dược, Nha khoa, kiến-trúc v.v...

(1) — Hiện có 48 Ký-túc-xá khang-trang và đầy đủ tiện-ngihi được xây-cất trên toàn quốc cho con em đồng-bào Sắc-Tộc — Trong năm 1972, Bộ PTST dự-trù cho xây-cất thêm một số Ký-túc-xá khác cho trên 70.000 học-sinh Thiền-Số trên toàn quốc có chỗ học-hành.

(2) — Đã cấp phát trong niên khóa 68-69 369 học bổng Quốc-gia cho:

— 133 học sinh Sắc-Tộc Thượng miền Nam.

— 131 học sinh Sắc-Tộc Thượng Du Bắc-Việt di-cư.

— 132 học sinh Sắc-tộc Chàm.

Niên khóa 69-70 cấp 609 học bổng cho:

— 347 học sinh Sắc-Tộc Thượng miền Nam.

— 141 học sinh Sắc-Tộc Thượng du BV di cư.

— 121 học sinh Sắc Tộc Chàm.

Niên-Khóa 70-71 cấp 724 học bổng cho:

— 431 học sinh Sắc-Tộc Thượng miền Nam.

— 178 học sinh Sắc-Tộc Thượng du BV di cư.

— 115 học sinh Sắc-Tộc Chàm.

4) Tại bậc Tiểu-học, Thở-
ngữ sẽ được dạy kèm với
chương-trình Việt-ngữ, chương
trình dạy Thở-ngữ sẽ chú-
trọng đến phong-tục tập quán
của các Sắc dân.

5) Hội-đồng các Sắc-tộc
Thiếu-Số tương-lai nghiên-cứu
và đề-nghị lên Chánh-Phủ :
— Thành lập viện bảo-tàng
huy nền văn-minh cổ của các
Sắc-Tộc Thiếu-Số :

— Thành lập Viện Nghiên-
cứu các Sắc-Tộc để giúp đỡ
Chánh-Phủ.

— Hoạch-định chương-trình
cưỡng bách giáo-dục cho con
em Thiếu-Số.

(4) -- Nghị định số 1399 ngày 28-8-68 v/v
mở các lớp 6 Thượng ngữ cho các học
sinh sắc tộc Thượng áp dụng từ niên
khóa 68-69.

— Bộ PTST gửi Văn thư số 4874
ngày 26-1969.

— Bộ xin áp dụng việc dạy Thượng-
ngữ cho học sinh Thiếu-số bậc Tiểu-học
tại các lớp 5, 4, 3, nhì, nhất.

— Bộ Giáo dục tán thành đề-nghị
này bằng số 729 ngày 27-1-1970.

(5) — Đã được Hội đồng các Sắc-tộc
nêu tại Điều 3 trong 4 điều khuyến nghị
Chánh-Phủ (Phiên họp ngày 11, 12, và
13-2-71 tại Pleiku).

Niên-khoá 71-72 : cấp 896 học bổng
Quốc-gia cho :

-- 180 Thượng miền Bắc.

— 135 Chăm.

— 40 Tham sự HC khóa 2.

— 541 Thượng miền Nam.

Ngoài ra còn một số học bổng cũng
đã được cấp phát theo tiêu chuẩn tỷ lệ
các Sắc dân.

— Học bổng Ussaid :

— 50 học bổng cho Tham sự Hành-
chánh (đặc-biệt 5.000đ. 1 tháng)

— Cơ-quan tổ chức xã-hội Tin-Lành :
— 1971 ; 26 học bổng ; 1972 : 28 học
bổng cho sinh viên học sinh (3.000đ. một
tháng).

— Văn Hóa Á Châu :

— 1972 : 29 học bổng cho nữ sinh
Régina Pacis (4.000đ. một tháng).

(3) — Số sinh-viên, học sinh Sắc-Tộc trên
toàn quốc hiện nay gồm có: 80.000 học sinh
✱ Trên 100 sinh viên đã tốt nghiệp
và đang theo học tại các phân khoa đại
học và chuyên nghiệp.

— Trung-học : 5.223

— Tiểu học : 31.293

— Sơ cấp : 38.850

(4) — Chương-trình mở lớp ở Thượng-ngũ đã áp-dụng từ niên-khoa 68-69 và niên-khoa 69-70 cũng đã áp-dụng việc dạy thô-ngữ kèm theo chương-trình Việt-ngữ bậc Tiểu học cho học-sinh Sắc-Tộc tại cao nguyên.

(5) — Hiện trong cơ cấu tổ chức của Bộ PTST có một Trung-tâm nghiên cứu các Sắc-Tộc tại Đà-Lạt.

ĐIỀU 08. —

1) Các Tòa án phong-tục xã, quận, Tỉnh tái lập theo Sắc-luật số 006/65 ngày 22-7-1965 sẽ được duy-trì và theo đề-nghị của Hội-đồng các Sắc-Tộc Thiều-Số Chính-Phủ sẽ cho thiết-lập thêm tại những vùng chưa có.

2) Luật lệ bất thành văn của các Sắc-lộc Thiều-Số sẽ được sưu tầm và lưu giữ.

(1) — Ngày 20.11.1967 Bộ Tư-Pháp phổ biến CV số 13.506 ấn định thể thức tổ chức điều hành các Tòa.án Phong-Tục và tổ chức bầu cử các Chánh-án, Phụ-Thẩm v.v...

(2) — Đang được xúc tiến thực hiện tại trung tâm nghiên cứu Sắc-Tộc tại Dalat

(1) — Tỉnh đến cuối năm 67, hệ-thống tài-phần Thượng gồm có :

- 123 tòa án Phong tục cấp xã
- 19 tòa án phong tục cấp quận
- 3 Ban Thương-vụ Tòa án Tỉnh tại Ban-Mê-Thuột, Pleiku, Tuyên-Đức (hoạt-động trong 7 Tỉnh Cao-nguyên).

— Bộ PTST đã đề-nghị với Bộ Tư-pháp đề thiết lập thêm tại Bình-Thuận :

- 14 Tòa án phong tục cấp xã
- 4 Tòa án Phong tục cấp quận
- 1 Ban Thương vụ Tòa án Tỉnh.

ĐIỀU 09. —

— Những biện pháp nâng đỡ đồng-bào Thiều-Số ăn-dinh trong sắc-luật nhằm mục đích chính là giúp đồng-bào Thiều-Số sớm theo kịp đã tiến bộ chung của dân-tộc. Vì trình độ sinh hoạt của các sắc dân không đồng đều, nên để đạt mục-đích trên, các Bộ, các cơ-quan chuyên môn sẽ phối hợp chặt chẽ với các cơ-quan đặc-trách về đồng bào Thiều-Số để nghiên-cứu chương-trình kế-hoạch ban hành những biện pháp áp-dụng và ăn-dinh thời hạn thi hành nhất định cho thật sát với thực trạng của từng địa-phương và trình độ của từng Sắc-Tộc.

— Các Bộ và các cơ cấu hành pháp Quốc-gia đang công tác mật thiết với Bộ PTST hiện nay gồm có :

- Ủy-ban Bình-định và phát-triển Trung-Ương.
- Bộ Cải cách Điền địa và Nông Ngr-Nghiệp.
- Bộ Quốc-Phông
- Bộ Giáo-dục
- Bộ Y-Tế
- Bộ Xã-hội
- Bộ Lao-Động v.v...

— Ngoài ra, còn có các cơ-quan chuyên-môn như Usaid, Cord v.v... cũng đều có sự phối hợp chặt chẽ với Bộ PTST.

— Kế hoạch Quốc-gia từ niên (1972-1975) công-đồng tự vệ và cộng-đồng Phát-triển địa phương — phụ đính IV Bộ Phát-triển Sắc-tộc với sự thỏa hiệp kỹ nhận của các Vị Tổng Bộ Trưởng các ngành liên quan đến ngành PTST trên các lãnh vực hoạt động như :

- Nhân dân tự vệ
- Chiếu-Hồi
- Hành chánh địa phương
- Tổ chức nhân dân và thanh niên
- Thông tin đại chúng
- Kinh-Tế
- Phát triển Nông Ngr.Lâm mục
- Phát-triển Nhân lực (Huấn nghê)
- Kiến-điền
- Y-tế và vệ sinh công cộng
- Giáo dục — Xã-hội
- Cựu chiến binh
- Tự túc phát-triển Xã
- Phát-triển Sơn-Thôn.

Các phụ bản này đã được duyệt y bởi Thủ-Tướng Chính-Phủ.

Theo băng kiểm kê trên đây, chúng ta nhận thấy rằng, tất cả các điều khoản ghi trong sắc-luật 003/67, vẫn kiện thể-hiện trung thực những ước vọng của đồng bào Sắc-Tộc đều được Chính Phủ đã và đang xúc-tiến thực-thi. Vì những trở ngại giao thông an-ninh trong thời kỳ chiến tranh, trở ngại vì có những công tác cần đến yếu-tố thời-gian dài hạn để hoàn tất v.v... nhưng công tác Phát-triển Sắc-Tộc đã có những tiến bộ khích lệ.

ĐEN YÊN-Ô ĐỐI-GIÁP ĐÔI BÀN ĐỀ HOẠP TỬ V.Đ.Đ. NHƯNG SẼNG TÁC PHẠM-TRẦN-SĨE-TYẾ-ĐỀ CỎ NHƯNG TÊN BỔ KHÁCH 12

